

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
BAC HA HYDROPOWER  
THUỶ ĐIỆN BẮC HÀ  
JOINT STOCK COMPANY**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
Independence - Freedom - Happiness**

Số: 284 /2026/CBTT-BHHC-TCHC  
No. 284/2026/CBTT-BHHC-TCHC

Lào Cai, ngày 16 tháng 04 năm 2026  
Lao Cai, date 16 month 04 year 2026

## **CÔNG BỐ THÔNG TIN INFORMATION DISCLOSURE**

Kính gửi: - Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội  
To. - Hanoi Stock Exchange

Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN THUỶ ĐIỆN BẮC HÀ**  
Company: *BAC HA HYDROELECTRICITY JOINT STOCK COMPANY*

Địa chỉ: Thôn Lùng Xa, xã Bảo Nhai, tỉnh Lào Cai.  
Address: *Lung Xa Village, Bao Nhai Commune, Lao Cai Province.*

Điện thoại: 0214 6294668  
Phone: *0214 6294668*

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Nguyễn Thành Hưng  
Person making the information disclosure: *Mr. Nguyen Thanh Hung*

Địa chỉ: Thôn Lùng Xa, xã Bảo Nhai, tỉnh Lào Cai.  
Address: *Lung Xa Village, Bao Nhai Commune, Lao Cai Province.*

Điện thoại: 0989000303  
Phone: *0989000303*

### **Loại công bố thông tin:**

**Type of information disclosure:**

☒

24 giờ

*24 hours*

☐

Bất thường

*Abnormal*

☐

Theo yêu cầu

*As required*

☐

Định kỳ

*Periodically*

### **Nội dung công bố thông tin:**

**Information to be disclosed:**

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

*Resolution of the Annual General Meeting of Shareholders 2026.*

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty cổ phần

thủy điện Bắc Hà ngày 16 tháng 04 năm 2026 tại đường dẫn: <https://thuydienbacha.vn>.

*This information was published on the website of Bac Ha Hydropower Joint Stock Company date 16 month 04 year 2026 at the link: <https://thuydienbacha.vn>.*

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

*We commit that the information disclosed above is true and take full responsibility before the law for the content of the published information.*

***Nơi nhận:***

***Recipients:***

- Như kính gửi;
- As sent ;
- VP HĐQT;
- Board of Directors Office;
- Lưu: TCHC.
- Save: TCHC.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT**  
**LEGAL REPRESENTATIVE**  
**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
**CHIEF EXECUTIVE OFFICER**

**Nguyễn Thành Hưng**  
**Nguyen Thanh Hung**

*Hà nội, ngày 16 tháng 04 năm 2026*

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT**  
**Các nội dung thông qua Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026**

- Thời gian: 11 giờ 10 phút, ngày 16 tháng 04 năm 2026
- Địa điểm: Phòng họp tầng 29, khách sạn GRAND PLAZA HÀ NỘI, 117 Trần Duy Hưng, Phường Yên Hòa, Hà Nội, Việt Nam.

**I. Ban kiểm phiếu bao gồm các thành viên sau:**

1. Ông Nguyễn Văn Tình - Trưởng ban;
2. Ông Tạ Hồng Diệu - Thành viên;
3. Ông Trần Văn Huân - Thành viên;
4. Ông Lê Bá Hùng - Thành viên.

**II. Tiến hành bầu cử:**

1. Tổ bầu cử báo cáo trước đại hội thể lệ thông qua bằng phiếu biểu quyết, kiểm tra thùng phiếu.
2. Căn cứ theo kết quả kiểm tra tư cách đại biểu của Ban kiểm tra tư cách đại biểu.
  - Tổng số cổ đông đủ tư cách dự họp 63 cổ đông đại diện cho **62.797.738** cổ phiếu.
  - Tỷ lệ số cổ phiếu tham dự **95,15%** trên tổng số cổ phiếu của Công ty.
3. Tổng hợp số phiếu biểu quyết:
  - Phiếu biểu quyết số 01:
    - + Số phiếu phát ra: 63 phiếu;
    - + Số phiếu thu về: 63 phiếu;
    - + Số phiếu hợp lệ: 60 phiếu, đại diện cho **62.696.038** cổ phiếu bằng 99.80% ;
    - + Số phiếu không hợp lệ: 3 phiếu.
  - Phiếu biểu quyết số 02:
    - + Số phiếu phát ra: 63 phiếu;
    - + Số phiếu thu về: 63 phiếu;
    - + Số phiếu hợp lệ: 60 phiếu, đại diện cho **62.696.038** cổ phiếu bằng 99.80%;
    - + Số phiếu không hợp lệ: 3 phiếu.

### **III. Kết quả kiểm phiếu thông qua các nội dung như sau:**

#### **Nội dung 1. Báo cáo kết quả SXKD năm 2025 và kế hoạch SXKD năm 2026.**

Toàn văn nội dung báo cáo đã được Tổng giám đốc trình bày trước đại hội.

Kết quả bỏ phiếu:

- |                                    |                 |
|------------------------------------|-----------------|
| - Đồng ý: 62.673.038 cổ phiếu      | - chiếm: 99,80% |
| - Không đồng ý: 0 cổ phiếu         | - chiếm: 0%     |
| - Không có ý kiến: 23.000 cổ phiếu | - chiếm: 0,04%  |

#### **Nội dung 2. Báo cáo hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026 và kế hoạch năm 2026-2031.**

Toàn văn nội dung báo cáo đã được Chủ tịch HĐQT trình bày trước đại hội.

Kết quả bỏ phiếu:

- |                                    |                 |
|------------------------------------|-----------------|
| - Đồng ý: 62.663.038 cổ phiếu      | - chiếm: 99,79% |
| - Không đồng ý: 3.000 cổ phiếu     | - chiếm: 0,005% |
| - Không có ý kiến: 30.000 cổ phiếu | - chiếm: 0,05%  |

#### **Nội dung 3. Tờ trình thông qua báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán.**

Toàn văn nội dung Báo cáo tài chính đã được trình bày trước Đại hội.

Kết quả bỏ phiếu:

- |                                    |                 |
|------------------------------------|-----------------|
| - Đồng ý: 62.661.038 cổ phiếu      | - chiếm: 99,78% |
| - Không đồng ý: 0 cổ phiếu         | - chiếm: 0%     |
| - Không có ý kiến: 35.000 cổ phiếu | - chiếm: 0,056% |

#### **Nội dung 4. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025.**

Toàn văn nội dung báo cáo đã được Trưởng ban kiểm soát trình bày trước đại hội.

Kết quả bỏ phiếu:

- |                                    |                 |
|------------------------------------|-----------------|
| - Đồng ý: 62.673.038 cổ phiếu      | - chiếm: 99,80% |
| - Không đồng ý: 0 cổ phiếu         | - chiếm: 0%     |
| - Không có ý kiến: 23.000 cổ phiếu | - chiếm: 0,04%  |

#### **Nội dung 5. Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026.**

Kết quả bỏ phiếu:

- |                                    |                 |
|------------------------------------|-----------------|
| - Đồng ý: 62.673.038 cổ phiếu      | - chiếm: 99,80% |
| - Không đồng ý: 0 cổ phiếu         | - chiếm: 0%     |
| - Không có ý kiến: 23.000 cổ phiếu | - chiếm: 0,04%  |

#### **Nội dung 6. Tờ trình quyết toán thù lao của HĐQT, BKS năm 2025 và dự toán trả thù lao HĐQT, BKS năm 2026.**

Kết quả bỏ phiếu:

- |                               |                 |
|-------------------------------|-----------------|
| - Đồng ý: 62.666.038 cổ phiếu | - chiếm: 99,79% |
| - Không đồng ý: 0 cổ phiếu    | - chiếm: 0%     |



- Không có ý kiến: 30.000 cổ phiếu - chiếm: 0,05%

#### **Nội dung 7. Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2025.**

Kết quả bỏ phiếu:

- Đồng ý: 62.504.458 cổ phiếu - chiếm: 99,53 %
- Không đồng ý: 156.580 cổ phiếu - chiếm: 0,25 %
- Không có ý kiến: 35.000 cổ phiếu - chiếm: 0,06 %

#### **Nội dung 8. Tờ trình bổ sung ngành, nghề kinh doanh Công ty.**

Kết quả bỏ phiếu:

- Đồng ý: 62.665.638 cổ phiếu - chiếm: 99,79 %
- Không đồng ý: 2.400 cổ phiếu - chiếm: 0,004 %
- Không có ý kiến: 13.000 cổ phiếu - chiếm: 0,02 %

#### **Nội dung 9. Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.**

Kết quả bỏ phiếu:

- Đồng ý: 62.673.038 cổ phiếu - chiếm: 99,80 %
- Không đồng ý: 0 cổ phiếu - chiếm: 0 %
- Không có ý kiến: 23.000 cổ phiếu - chiếm: 0,04 %

#### **Nội dung 10. Điều chỉnh tỷ lệ dự kiến chi trả cổ tức cho cổ đông năm 2026 tối thiểu từ 12% lên thành tỷ lệ 15%.**

Kết quả bỏ phiếu:

- Đồng ý: 62.673.038 cổ phiếu - chiếm: 99,80 %
- Không đồng ý: 0 cổ phiếu - chiếm: 0 %
- Không có ý kiến: 23.000 cổ phiếu - chiếm: 0,04 %

#### **Nội dung 11. Tờ trình về việc hết nhiệm kỳ nhiệm kỳ 2021-2026 của thành viên HĐQT, BKS và số lượng thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2026-2031:**

##### **1. Thông qua hết nhiệm kỳ 2021-2026 của thành viên HĐQT, BKS:**

Kết quả biểu quyết:

- Đồng ý: 62.673.038 cổ phiếu - chiếm: 99,80 %
- Không đồng ý: 0 cổ phiếu - chiếm: 0 %
- Không có ý kiến: 23.000 cổ phiếu - chiếm : 0,04 %

##### **2. Thông qua số lượng thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2026-2031 là 5 thành viên.**

Kết quả biểu quyết:

- Đồng ý: 62.673.038 cổ phiếu - chiếm: 99,80 %
- Không đồng ý: 0 cổ phiếu - chiếm: 0 %
- Không có ý kiến: 23.000 cổ phiếu - chiếm : 0,04 %

##### **3. Thông qua số lượng thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031 là 3 thành viên.**

Kết quả biểu quyết:

- |                                    |                  |
|------------------------------------|------------------|
| - Đồng ý: 62.673.038 cổ phiếu      | - chiếm: 99,80 % |
| - Không đồng ý: 0 cổ phiếu         | - chiếm: 0 %     |
| - Không có ý kiến: 23.000 cổ phiếu | - chiếm : 0,04 % |

## Nội dung 12. Bầu Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

\* Kết quả bỏ phiếu Hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu
1	Ông: Nguyễn Cảnh Sơn	59.018.088
2	Ông: Đồng Quốc Cường	59.058.688
3	Ông: Nguyễn Thành Hưng	59.129.338
4	Ông: Phan Thanh Hải	67.850.538
5	Ông: Nguyễn Danh Quân	67.896.538

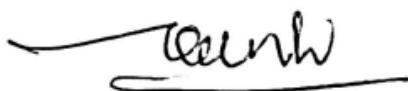
\* Kết quả bỏ phiếu Ban kiểm soát:

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu
1	Ông: Hà Văn Hiếu	53.281.938
2	Ông: Nguyễn Anh Dũng	81.562.179
3	Ông: Hà Tuấn Hưng	53.228.898

Biên bản được thông qua đại hội hồi 11 giờ 30 phút ngày 16 tháng 04 năm 2026.

### BAN KIỂM PHIẾU

1. Nguyễn Văn Tình



2. Tạ Hồng Diệu



3. Trần Văn Huân



4. Lê Bá Hùng



### CHỦ TOẠ ĐẠI HỘI



**BIÊN BẢN HỌP  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

*Căn cứ Luật doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn Luật doanh nghiệp;  
Căn cứ vào Điều lệ Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà;  
Căn cứ vào Biên bản kiểm phiếu biểu quyết các nội dung thông qua Đại hội đồng  
cổ đông thường niên năm 2026 do Ban kiểm phiếu công bố.*

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 (gọi tắt là Đại hội) Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà (gọi tắt là BHHC) được tiến hành hồi 8 giờ 00 phút ngày 16 tháng 4 năm 2026 tại Khách sạn Grand Plaza - Số 117 phố Trần Duy Hưng – Yên Hoà - Hà Nội.

**PHẦN A. THÀNH PHẦN THAM DỰ VÀ TÍNH HỢP PHÁP, HỢP LỆ CỦA ĐẠI HỘI**

**I. Thành phần**

1. Các cổ đông và đại diện cổ đông Công ty;
2. Thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Ban điều hành và các cán bộ quản lý BHHC

**II. Tính hợp pháp, hợp lệ của Đại hội**

**1. Kiểm tra tư cách cổ đông**

Ông Nguyễn Anh Dũng – Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo tổng số cổ đông tham dự Đại hội như sau:

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết do BHHC phát hành: 66.000.000 cổ phần, trong đó:
  - o Cổ phần phổ thông: 66.000.000 cổ phần;
  - o Cổ phiếu quỹ: 0 cổ phần;
  - o Cổ phiếu ưu đãi biểu quyết: 0 cổ phần.
- Tổng số cổ đông tại danh sách chốt tham dự họp tại ngày 18 tháng 03 năm 2026 do VSDC cung cấp là 273 cổ đông sở hữu 66.000.000 cổ phần, tương đương với 100% vốn điều lệ;
- Tổng số cổ đông và nhóm cổ đông tham dự đại hội tại thời điểm 8h00 ngày 16/04/2026 là 58 cổ đông, tương đương với số cổ phiếu nắm giữ có quyền biểu quyết là 62.753.138 cổ phiếu đạt tỷ lệ 95,08%.

**2. Tuyên bố Đại hội đủ điều kiện tiến hành:**

Căn cứ Luật doanh nghiệp hiện hành và Điều lệ của BHHC, phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà là hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành.

## **PHẦN B. NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI**

### **I. Tiến hành Đại hội**

Ban tổ chức Đại hội giới thiệu thành phần Đoàn chủ tọa.

Ông Phạm Ngọc Tân – Trưởng Ban kiểm soát – giới thiệu Đoàn chủ tọa, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu để Đại hội biểu quyết thông qua.

Đại hội đã thông qua với tỷ lệ 100 % tán thành.

1. Đoàn chủ tọa gồm có: Ông Đồng Quốc Cường - Chủ tọa đoàn;  
Ông Nguyễn Danh Quân - Ủy viên;  
Ông Nguyễn Thành Hưng - Ủy viên.

2. Ban thư ký: Ông Nguyễn Văn Hà - Trưởng ban;  
Ông Vũ Thành Luân - Ủy viên

3. Ban kiểm phiếu: Ông Nguyễn Văn Tình - Trưởng Ban  
Ông Tạ Hồng Diệu - Thành viên  
Ông Lê Bá Hùng - Thành viên  
Ông Trần Văn Huấn - Thành viên

4. Chương trình đại hội đã được thông qua

- Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2025 và kế hoạch năm 2026 của Ban điều hành;
- Báo cáo hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026 và kế hoạch nhiệm kỳ 2026-2031;
- Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2025;
- Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán;
- Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026;
- Tờ trình về việc thông qua quyết toán chi trả thù lao HĐQT/BKS năm 2025 và dự toán trả thù lao HĐQT/BKS năm 2026;
- Tờ trình về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025;
- Tờ trình về việc thông qua sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh Công ty;
- Tờ trình về việc thông qua sửa đổi Điều lệ Công ty;
- Công văn của Tổng công ty LICOGI về việc: “Điều chỉnh tỷ lệ dự kiến chi trả cổ tức cho cổ đông năm 2026 tối thiểu 12% lên thành 15%”.
- Tờ trình về việc hết nhiệm kỳ 2021-2026 của HĐQT, BKS và thông qua số lượng thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031;
- Bầu thành viên HĐQT/BKS nhiệm kỳ 2026-2031.

### **II. Nội dung chính của Đại hội**

**1. Đại hội đã nghe trình bày lần lượt các Báo cáo của HĐQT, Ban kiểm soát và Ban điều hành:**

1.1 Ông Nguyễn Thành Hưng – Tổng giám đốc – trình bày toàn văn Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026;

1.2. Ông Đồng Quốc Cường – Chủ tịch HĐQT – trình bày toàn văn Báo cáo hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026 và kế hoạch nhiệm kỳ 2026-2031;

1.3. Ông Phạm Ngọc Tân – Trưởng Ban kiểm soát – trình bày toàn văn Báo cáo của Ban kiểm soát.

## **2. Đại hội nghe trình bày lần lượt các Tờ trình của HĐQT trình Đại hội thông qua:**

2.1. Ông Nguyễn Thành Hưng – Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc - trình bày toàn văn tờ trình:

- Tờ trình về việc thông qua sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh Công ty.
- Tờ trình về việc thông qua sửa đổi Điều lệ Công ty.

2.2. Ông Nguyễn Danh Quân – thành viên HĐQT - trình bày toàn văn tờ trình:

- Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2025;
- Tờ trình thông qua quyết toán chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2025 và dự toán năm 2026;
- Công văn của Tổng công ty LICOGI về việc: “Điều chỉnh tỷ lệ dự kiến chi trả cổ tức cho cổ đông năm 2026 tối thiểu 12% lên thành 15%”.
- Tờ trình về việc hết nhiệm kỳ 2021-2026 của HĐQT và BKS và Bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2026-2031.

2.3. Ông Tạ Hồng Diệu – Kế toán trưởng - trình bày toàn văn Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán;

2.4. Ông Phạm Ngọc Tân – Trưởng Ban kiểm soát - trình bày toàn văn Tờ trình thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2026.

## **3. Đại hội thảo luận và đóng góp ý kiến:**

Đại hội đã tiến hành thảo luận về các Báo cáo, Tờ trình. Đoàn chủ tọa đã nhận được các câu hỏi và đã giải đáp các câu hỏi của các cổ đông, chi tiết như sau:

### Nội dung thảo luận số 1:

Cổ đông: Ông Nguyễn Xuân Bắc mã số cổ đông UQ8; cổ đông Nguyễn Thị Tâm mã số cổ đông 132 có ý kiến như sau:

- o Giá điện: Đề nghị Công ty giải thích giá điện từ 2023 đến nay vì sao giá điện giảm?
- o Đề nghị Công ty giải thích rõ phần lợi nhuận liên quan đến chi trả cổ tức: Công ty không dùng hết lợi nhuận để chia cổ tức cho cổ đông mà giữ lại?

Ông Nguyễn Thành Hưng trả lời:

- o Về giá điện: Do Công ty vận hành trong thị trường điện nên giá điện được chào giá theo từng chu kỳ (30 phút/1 lần) và việc EVN áp dụng thông tư 21/2024/TT-BCT đã gây khó khăn cho việc vận hành của nhà máy. Dẫn đến giá điện của nhà máy giảm so với các năm trước.
- o Về phần lợi nhuận liên quan đến chi trả cổ tức: Nếu Công ty thực hiện chi trả theo lợi nhuận thì dẫn đến mất cân đối dòng tiền của Công ty, ảnh hưởng uy tín Công ty và các cổ đông.

### Nội dung thảo luận số 2:

Cổ đông: Nguyễn Thị Tâm mã số cổ đông 132 có ý kiến như sau:

- o Công ty giải thích rõ việc bổ sung mã ngành nghề mới?
- o Đề nghị công ty giải thích chi phí thù lao HĐQT, BKS cao?

Ông Đồng Quốc Cường trả lời:

- Về bổ sung ngành nghề mới: Các mã số ngành nghề công ty áp dụng theo quy định của pháp luật.
- Về nội chi phí thù lao HĐQT, BKS cao: Công ty thực hiện theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2023 đã phê duyệt.

#### 4. Kết quả biểu quyết thông qua các nội dung của Đại hội

Tổng số cổ đông và nhóm cổ đông tham dự đại hội tại thời điểm 11h00 ngày 16/04/2026 là **63** cổ đông, tương đương với số cổ phiếu nắm giữ có quyền biểu quyết là **62.797.738** cổ phiếu đạt tỷ lệ **95,15%**.

4.1. Ông Nguyễn Anh Dũng – Thành viên ban kiểm soát công bố toàn văn Quy chế tổ chức Đại hội; Quy chế bầu thành viên HĐQT, BKS.

4.2. Căn cứ vào kết quả biểu quyết và bỏ phiếu thông qua các nội dung của Đại hội, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà đã thống nhất thông qua các nội dung như sau:

**Nội dung 1.** Thông qua toàn văn Báo cáo của Tổng giám đốc về kết quả SXKD năm 2025 và kế hoạch SXKD năm 2026, với một số chỉ tiêu chính như sau:

##### Kết quả SXKD năm 2025

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2025
1. Sản lượng điện thương phẩm (triệu kWh)	411.10
2. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ (tỷ đồng)	337.60
3. Doanh thu hoạt động tài chính (tỷ đồng)	1.37
4. Thu nhập khác (triệu đồng)	1.16
5. Lợi nhuận khác (tỷ đồng)	0.6
6. Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	183.13
7. Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	167.02

##### Kế hoạch SXKD năm 2026

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2026
1.	Sản lượng điện thương phẩm	Triệu kWh	317.59
2.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Tỷ đồng	288.38
3.	Chi phí quản lý vận hành	Tỷ đồng	29.94
4.	Chi phí tài chính	Tỷ đồng	44.22
5.	Chi phí thường xuyên	Tỷ đồng	21.69
6.	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	80.73
7.	Tỷ lệ cổ tức tối thiểu	%	12
8.	Đầu tư	Tỷ đồng	10

##### Kết quả bỏ phiếu:

- Đồng ý: 62.673.038 cổ phiếu - chiếm: 99,80%
- Không đồng ý: 0 cổ phiếu - chiếm: 0%
- Không có ý kiến: 23.000 cổ phiếu - chiếm: 0,04%

**Nội dung 2.** Thông qua toàn văn Báo cáo HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026 và kế hoạch nhiệm kỳ 2026-2031.

Toàn văn nội dung báo cáo đã được Chủ tịch HĐQT trình bày trước đại hội.

Kết quả bỏ phiếu:

- Đồng ý: 62.663.038 cổ phiếu - chiếm: 99,79%
- Không đồng ý: 3.000 cổ phiếu - chiếm: 0,005%
- Không có ý kiến: 30.000 cổ phiếu - chiếm: 0,05%

**Nội dung 3.** Thông qua toàn văn báo cáo của BKS

Toàn văn nội dung báo cáo đã được Trưởng ban kiểm soát trình bày trước Đại hội.

Kết quả bỏ phiếu:

- Đồng ý: 62.661.038 cổ phiếu - chiếm: 99,78%
- Không đồng ý: 0 cổ phiếu - chiếm: 0%
- Không có ý kiến: 35.000 cổ phiếu - chiếm: 0,05%

**Nội dung 4.** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán quốc tế (iCPA) với một số chỉ tiêu chính như sau:

*Đơn vị: đồng*

STT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị	Giá trị
1	Tổng tài sản	Đồng	1.464.983.909.918
2	Doanh thu thuần	Đồng	337.602.932.002
3	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	183.126.040.732
4	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	167.018.195.631

Kết quả bỏ phiếu:

- Đồng ý: 62.673.038 cổ phiếu - chiếm: 99,80%
- Không đồng ý: 0 cổ phiếu - chiếm: 0%
- Không có ý kiến: 23.000 cổ phiếu - chiếm: 0,04%

**Nội dung 5.** Thông qua tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026, với một số nội dung chính sau:

5.1. Thông qua danh sách các công ty kiểm toán sẽ được lựa chọn làm đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 như sau:

- Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY (UHY);
- Công ty TNHH kiểm toán Quốc Tế (iCPA);
- Công ty TNHH kiểm toán VACO (VACO);
- Công ty TNHH kiểm toán An Việt.

5.2. Đại hội đồng Cổ đông thống nhất ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thực hiện việc lựa chọn một trong các công ty kiểm toán nêu trên.

Kết quả bỏ phiếu:

- Đồng ý: 62.673.038 cổ phiếu - chiếm: 99,80%
- Không đồng ý: 0 cổ phiếu - chiếm: 0%

- Không có ý kiến: 23.000 cổ phiếu

- chiếm: 0,04%

**Nội dung 6.** Thông qua tờ trình quyết toán thù lao năm 2025 và dự toán thù lao năm 2026 cho các thành viên HĐQT, BKS và Người phụ trách quản trị Công ty kiêm thư ký Công ty, với một số nội dung chính như sau:

**I. Quyết toán thù lao năm 2025.**

Thù lao năm 2025 đã chi trả: 2.083.000.000 VNĐ;

Trong đó:

- Thù lao HĐQT: 1.385.000.000 VNĐ

- Thù lao Ban kiểm soát: 698.000.000 VNĐ

**II. Dự toán thù lao năm 2026**

Mức thù lao của HĐQT, BKS và Người phụ trách quản trị Công ty kiêm Thư ký Công ty chưa bao gồm thuế thu nhập cá nhân như sau:

TT	Chức danh	Mức thù lao/tháng (đồng)	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	20.000.000	Kiểm nhiệm
2	Phó chủ tịch HĐQT	18.000.000	Kiểm nhiệm
3	Thành viên HĐQT	16.000.000	Kiểm nhiệm
4	Trưởng BKS	16.000.000	Kiểm nhiệm
5	Thành viên BKS	14.000.000	Kiểm nhiệm
6	Người phụ trách quản trị Công ty kiêm thư ký Công ty	8.000.000	Kiểm nhiệm

**III. Các nội dung khác**

1. Các chi phí khác phục vụ cho hoạt động của HĐQT, BKS và lương của cán bộ trong các tiểu ban giúp việc (nếu có), Đại hội đồng cổ đông giao cho HĐQT phê duyệt. Các chi phí này được tính vào chi phí quản lý doanh nghiệp.

2. Ngoài ra các thành viên HĐQT, BKS và các cán bộ trong các tiểu ban giúp việc (nếu có) còn được hưởng các chế độ khác theo quy định của Công ty.

Kết quả bỏ phiếu:

- Đồng ý: 62.666.038 cổ phiếu

- chiếm: 99,79%

- Không đồng ý: 0 cổ phiếu

- chiếm: 0%

- Không có ý kiến: 30.000 cổ phiếu

- chiếm: 0,05%

**Nội dung 7.** Thông qua tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 với một số nội dung chính như sau:

**1. Phương án phân phối lợi nhuận:**

*Đơn vị: đồng*

1	Lợi nhuận sau thuế 2025	167.018.195.631
2	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển sang năm 2025	234.510.156.264
3	Lợi nhuận năm 2025 dùng để phân phối [(1)+(2)]	401.528.351.895
4	Trích lập quỹ đầu tư phát triển (1.5%)	2.505.272.934



5	Trích lập quỹ phúc lợi khen thưởng (5%)	8.350.909.782
6	Thuởng HĐQT, BKS và BDH theo Nghị Quyết ĐHĐCĐ Số: 223/2025/NQ-BHHC-ĐHĐCĐ ngày 18/04/2025	2.895.062.599
7	Lợi nhuận còn lại sau thuế để chia cổ tức [(3)-(4)-(5)-(6)]	387.777.106.580
8	Chi cổ tức tối thiểu cho các cổ đông (12%)	79.200.000.000
9	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển sang năm sau	308.577.106.580

2. Đại hội đồng cổ đông giao cho HĐQT căn cứ vào dòng tiền của Công ty quyết định thời gian chi trả cổ tức năm 2025 theo phương án trên cho phù hợp.

Kết quả bỏ phiếu:

- Đồng ý: 62.504.458 cổ phiếu - chiếm: 99,53 %
- Không đồng ý: 156.580 cổ phiếu - chiếm: 0,25 %
- Không có ý kiến: 35.000 cổ phiếu - chiếm: 0,06 %

**Nội dung 8.** Thông qua tờ trình bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty, với một số nội dung chính sau:

1. Các mã, tên ngành nghề bổ sung:

STT	Mã ngành	Tên ngành nghề
1	0810	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét
2	4673	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng
3	4752	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính, vật liệu và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng
4	5021	Vận tải hành khách đường thủy nội địa
5	5222	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy

2. ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 giao cho Tổng giám đốc làm việc với cơ quan chức năng để bổ sung các nội dung trên vào Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty.

Kết quả bỏ phiếu:

- Đồng ý: 62.665.638 cổ phiếu - chiếm: 99,79 %
- Không đồng ý: 2.400 cổ phiếu - chiếm: 0,004 %
- Không có ý kiến: 13.000 cổ phiếu - chiếm: 0,02 %

**Nội dung 9.** Thông qua tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà.

Kết quả bỏ phiếu:

- Đồng ý: 62.673.038 cổ phiếu - chiếm: 99,80 %

- Không đồng ý: 0 cổ phiếu - chiếm: 0 %
- Không có ý kiến: 23.000 cổ phiếu - chiếm: 0,04 %

**Nội dung 10.** Thông qua đề nghị của Tổng công ty LICOGI về việc: “Điều chỉnh tỷ lệ dự kiến chi trả cổ tức cho cổ đông năm 2026 tối thiểu 12% lên thành 15%”.

Kết quả bỏ phiếu:

- Đồng ý: 62.673.038 cổ phiếu - chiếm: 99,80 %
- Không đồng ý: 0 cổ phiếu - chiếm: 0 %
- Không có ý kiến: 23.000 cổ phiếu - chiếm: 0,04 %

**Nội dung 11.** Thông qua Tờ trình về việc hết nhiệm kỳ 2021-2026 của HĐQT, BKS và Bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2026-2031, với một số nội dung chính như sau:

1. Thông qua kết thúc nhiệm kỳ thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2021-2026.

Kết quả biểu quyết:

- Đồng ý: 62.673.038 cổ phiếu - chiếm: 99,80 %
- Không đồng ý: 0 cổ phiếu - chiếm: 0 %
- Không có ý kiến: 23.000 cổ phiếu - chiếm : 0,04 %

2. Thông qua số lượng thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2026-2031: 5 thành viên.

Kết quả biểu quyết:

- Đồng ý: 62.673.038 cổ phiếu - chiếm: 99,80 %
- Không đồng ý: 0 cổ phiếu - chiếm: 0 %
- Không có ý kiến: 23.000 cổ phiếu - chiếm : 0,04 %

3. Thông qua số lượng thành viên BKS nhiệm kỳ 2026-2031: 3 thành viên

Kết quả biểu quyết:

- Đồng ý: 62.673.038 cổ phiếu - chiếm: 99,80 %
- Không đồng ý: 0 cổ phiếu - chiếm: 0 %
- Không có ý kiến: 23.000 cổ phiếu - chiếm : 0,04 %

**Nội dung 12.** Bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2026-2031, với một số nội dung chính như sau:

1. *Cổ đông và nhóm cổ đông đề cử các thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2026-2031:*

- Ông: Nguyễn Cảnh Sơn
- Ông: Đồng Quốc Cường
- Ông: Nguyễn Thành Hưng
- Ông: Phan Thanh Hải
- Ông: Nguyễn Danh Quân

- Kết quả bỏ phiếu:

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu
-----	-----------	--------------

1	Nguyễn Danh Quân	67.896.538
2	Phan Thanh Hải	67.850.538
3	Nguyễn Thành Hưng	59.129.338
4	Đổng Quốc Cường	59.058.688
5	Nguyễn Cảnh Sơn	59.018.088

- Theo Quy chế bầu cử, Đại hội thống nhất lựa chọn 05 ủy viên Hội đồng quản trị có tên dưới đây cho nhiệm kỳ 2026-2031:

STT	Họ và tên
1	Nguyễn Danh Quân
2	Phan Thanh Hải
3	Nguyễn Thành Hưng
4	Đổng Quốc Cường
5	Nguyễn Cảnh Sơn

2. Cổ đông và nhóm cổ đông đề cử các thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031:

- Ông: Hà Văn Hiếu
- Ông: Hà Tuấn Hưng
- Ông: Nguyễn Anh Dũng

- Kết quả bỏ phiếu:

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu
1	Nguyễn Anh Dũng	81.562.179
2	Hà Văn Hiếu	53.281.938
3	Hà Tuấn Hưng	53.228.898

- Theo Quy chế bầu cử, Đại hội thống nhất lựa chọn 03 ủy viên Ban kiểm soát có tên dưới đây cho nhiệm kỳ 2026-2031:

STT	Họ và tên
1	Nguyễn Anh Dũng
2	Hà Văn Hiếu
3	Hà Tuấn Hưng

### PHẦN C. THÔNG QUA BIÊN BẢN HỌP CỦA ĐẠI HỘI

Đại hội đã biểu quyết thông qua toàn văn Biên bản của Đại hội với tỷ lệ biểu quyết tán thành 100%.

Đại hội đã làm việc đúng theo chương trình đã thông qua và với tinh thần dân chủ trách nhiệm, đúng Pháp luật.

Đại hội thống nhất ủy quyền cho ông Chủ tịch HĐQT ra các Nghị quyết, Quyết định liên quan tới các nội dung đã được Đại hội thống nhất thông qua.

Đại hội kết thúc vào hồi 11 giờ 58 phút, ngày 16 tháng 04 năm 2026.

**BAN THƯ KÝ**

**T.M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**Chủ tịch HĐQT**

Nguyễn Văn Hà

Vũ Thành Luân



**Đổng Quốc Cường**

Tài liệu kèm theo:

- Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông;
- Quy chế đại hội;
- Các Báo cáo của Ban điều hành, HĐQT, Ban kiểm soát;
- Các Tờ trình;
- Biên bản kiểm phiếu biểu quyết.

Số: 274/2026/NQ-BHHC-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 16 tháng 04 năm 2026

**NGHỊ QUYẾT**  
**Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

*Căn cứ:*

*Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật doanh nghiệp số 76/2025/QH15;*

*Điều lệ Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà đã được ĐHĐCĐ thông qua;*

*Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 16 / 04 /2026.*

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1.** Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua các nội dung của Đại hội do Chủ tịch đoàn công bố trước đại hội, cụ thể như sau:

**Nội dung 1.** Thông qua toàn văn Báo cáo của Tổng giám đốc về kết quả SXKD năm 2025 và kế hoạch SXKD năm 2026, với một số chỉ tiêu chính như sau:

*Kết quả SXKD năm 2025*

<i>Chỉ tiêu</i>	<i>Thực hiện năm 2025</i>
1.Sản lượng điện thương phẩm (triệu kWh)	411.10
2.Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ (tỷ đồng)	337.60
3.Doanh thu hoạt động tài chính (tỷ đồng)	1.37
4.Thu nhập khác (triệu đồng)	1.16
5.Lợi nhuận khác (tỷ đồng)	0.6
6.Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	183.13
7.Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	167.02

*Kế hoạch SXKD năm 2026*

<i>TT</i>	<i>Chỉ tiêu</i>	<i>ĐVT</i>	<i>Kế hoạch 2026</i>
1.	Sản lượng điện thương phẩm	Triệu kWh	317.59
2.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Tỷ đồng	288.38
3.	Chi phí quản lý vận hành	Tỷ đồng	29.94
4.	Chi phí tài chính	Tỷ đồng	44.22
5.	Chi phí thường xuyên	Tỷ đồng	21.69
6.	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	80.73
7.	Tỷ lệ cổ tức tối thiểu	%	12
8.	Đầu tư	Tỷ đồng	10

**Nội dung 2.** Thông qua toàn văn Báo cáo HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026 và kế hoạch nhiệm kỳ 2026-2031.

Toàn văn nội dung báo cáo đã được Chủ tịch HĐQT trình bày trước đại hội.

**Nội dung 3.** Thông qua toàn văn báo cáo của BKS

Toàn văn nội dung báo cáo đã được Trưởng ban kiểm soát trình bày trước Đại hội.

**Nội dung 4.** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán quốc tế (iCPA) với một số chỉ tiêu chính như sau:

*Đơn vị: đồng*

STT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị	Giá trị
1	Tổng tài sản	Đồng	1.464.983.909.918
2	Doanh thu thuần	Đồng	337.602.932.002
3	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	183.126.040.732
4	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	167.018.195.631

**Nội dung 5.** Thông qua tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026, với một số nội dung chính sau:

5.1. Thông qua danh sách các công ty kiểm toán sẽ được lựa chọn làm đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 như sau:

- Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY (UHY);
- Công ty TNHH kiểm toán Quốc Tế (iCPA);
- Công ty TNHH kiểm toán VACO (VACO);
- Công ty TNHH kiểm toán An Việt.

5.2. Đại hội đồng Cổ đông thống nhất ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thực hiện việc lựa chọn một trong các công ty kiểm toán nêu trên.

**Nội dung 6.** Thông qua tờ trình quyết toán thù lao năm 2025 và dự toán thù lao năm 2026 cho các thành viên HĐQT, BKS và Người phụ trách quản trị Công ty kiêm thư ký Công ty, với một số nội dung chính như sau:

I. Quyết toán thù lao năm 2025.

Thù lao năm 2025 đã chi trả:	2.083.000.000 VNĐ;
Trong đó:	
- Thù lao HĐQT:	1.385.000.000 VNĐ
- Thù lao Ban kiểm soát:	698.000.000 VNĐ

II. Dự toán thù lao năm 2026

Mức thù lao của HĐQT, BKS và Người phụ trách quản trị Công ty kiêm Thư ký Công ty chưa bao gồm thuế thu nhập cá nhân như sau:

TT	Chức danh	Mức thù lao/tháng (đồng)	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	20.000.000	Kiểm nhiệm
2	Phó chủ tịch HĐQT	18.000.000	Kiểm nhiệm
3	Thành viên HĐQT	16.000.000	Kiểm nhiệm
4	Trưởng BKS	16.000.000	Kiểm nhiệm
5	Thành viên BKS	14.000.000	Kiểm nhiệm
6	Người phụ trách quản trị Công ty	8.000.000	Kiểm nhiệm

	kiểm thư ký Công ty		
--	---------------------	--	--

### III. Các nội dung khác

1. Các chi phí khác phục vụ cho hoạt động của HĐQT, BKS và lương của cán bộ trong các tiểu ban giúp việc (nếu có), Đại hội đồng cổ đông giao cho HĐQT phê duyệt. Các chi phí này được tính vào chi phí quản lý doanh nghiệp.

2. Ngoài ra các thành viên HĐQT, BKS và các cán bộ trong các tiểu ban giúp việc (nếu có) còn được hưởng các chế độ khác theo quy định của Công ty.

**Nội dung 7.** Thông qua tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 với một số nội dung chính như sau:

#### 1. Phương án phân phối lợi nhuận:

*Đơn vị: đồng*

1	Lợi nhuận sau thuế 2025	167.018.195.631
2	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển sang năm 2025	234.510.156.264
3	Lợi nhuận năm 2025 dùng để phân phối [(1)+(2)]	401.528.351.895
4	Trích lập quỹ đầu tư phát triển (1.5%)	2.505.272.934
5	Trích lập quỹ phúc lợi khen thưởng (5%)	8.350.909.782
6	Thưởng HĐQT, BKS và BDH theo Nghị Quyết ĐHĐCĐ Số: 223/2025/NQ-BHHC-ĐHĐCĐ ngày 18/04/2025	2.895.062.599
7	Lợi nhuận còn lại sau thuế để chia cổ tức [(3)-(4)-(5)-(6)]	387.777.106.580
8	Chi cổ tức tối thiểu cho các cổ đông (12%)	79.200.000.000
9	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển sang năm sau	308.577.106.580

2. Đại hội đồng cổ đông giao cho HĐQT căn cứ vào dòng tiền của Công ty quyết định thời gian chi trả cổ tức năm 2025 theo phương án trên cho phù hợp.

**Nội dung 8.** Thông qua tờ trình bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty, với một số nội dung chính sau:

#### 1. Các mã, tên ngành nghề bổ sung:

STT	Mã ngành	Tên ngành nghề
1	0810	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét
2	4673	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng
3	4752	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính, vật liệu và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng
4	5021	Vận tải hành khách đường thủy nội địa
5	5222	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy

2. ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 giao cho Tổng giám đốc làm việc với cơ quan chức năng để bổ sung các nội dung trên vào Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty.

**Nội dung 9.** Thông qua tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà.

**Nội dung 10.** Thông qua đề nghị của Tổng công ty LICOGI về việc: “Điều chỉnh tỷ lệ dự kiến chi trả cổ tức cho cổ đông năm 2026 tối thiểu 12% lên thành 15%”.

**Nội dung 11.** Thông qua Tờ trình về việc hết nhiệm kỳ 2021-2026 của HĐQT, BKS và Bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2026-2031, với một số nội dung chính như sau:

1. Thông qua kết thúc nhiệm kỳ thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2021-2026.
2. Thông qua số lượng thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2026-2031: 5 thành viên.
3. Thông qua số lượng thành viên BKS nhiệm kỳ 2026-2031: 3 thành viên

**Nội dung 12.** Bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2026-2031, với một số nội dung chính như sau:

1. Theo Quy chế bầu cử, Đại hội thống nhất lựa chọn 05 ủy viên Hội đồng quản trị có tên dưới đây cho nhiệm kỳ 2026-2031:

STT	Họ và tên
1	Nguyễn Danh Quân
2	Phan Thanh Hải
3	Nguyễn Thành Hưng
4	Đông Quốc Cường
5	Nguyễn Cảnh Sơn

2. Theo Quy chế bầu cử, Đại hội thống nhất lựa chọn 03 ủy viên Ban kiểm soát có tên dưới đây cho nhiệm kỳ 2026-2031:

STT	Họ và tên
1	Nguyễn Anh Dũng
2	Hà Văn Hiếu
3	Hà Tuấn Hưng

**Điều 2.** Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nội dung đã được các cổ đông thống nhất thông qua tại Đại hội này theo đúng Pháp luật và Điều lệ công ty.

**Điều 3.** Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà thông qua toàn văn tại cuộc họp và có hiệu lực kể ngày 16 tháng 04 năm 2026.

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông (đăng trên website Cty);
- Công bố thông tin theo quy định;
- Lưu HĐQT, TCHC.

**T.M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

**Chủ tịch HĐQT**



**Đông Quốc Cường**



**CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN BẮC HÀ**



**Số:229/2026/BC-BHHC-TGD**

---

**BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025 VÀ  
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2026**

---

**Hà Nội, ngày 23 tháng 03 năm 2026**

## Kính thưa: Các Quý cổ đông Công ty

Thay mặt Ban điều hành Công ty cổ phần Thủy điện Bắc Hà (BHHC), tôi xin trân trọng cảm ơn Quý vị đại biểu và Quý cổ đông đã tham dự Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2026 của Công ty. Sau đây, tôi xin trình bày Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 như sau:

### I. Về kết quả hoạt động SXKD năm 2025

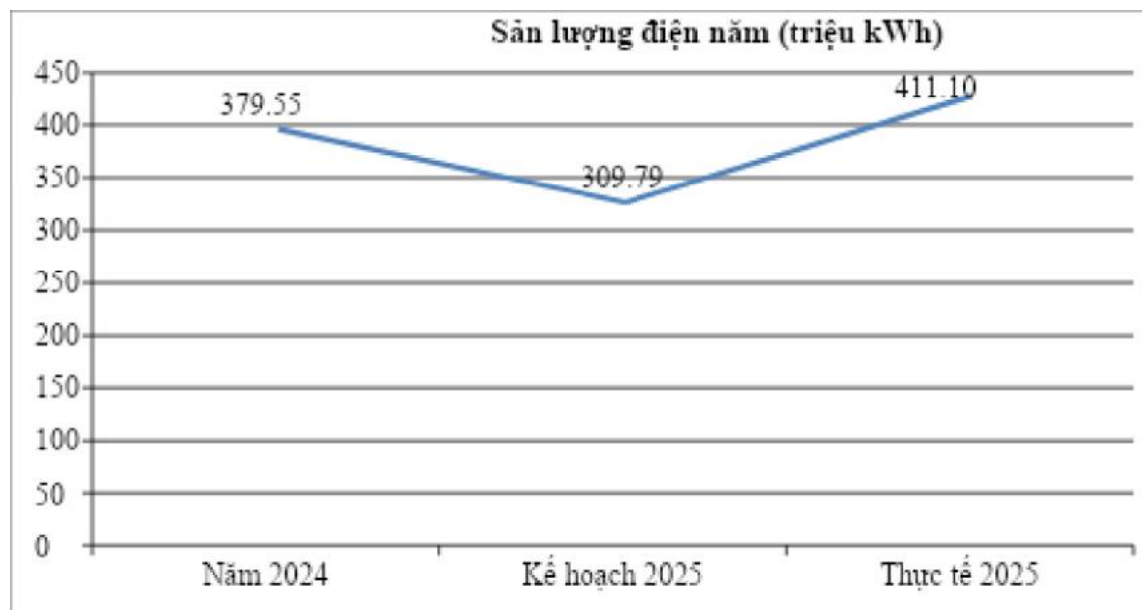
#### 1. Sản lượng điện thương phẩm năm 2025

Sản lượng điện thương phẩm cả năm đạt 411,10 triệu kWh, tăng 32,7% so với kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 Công ty thông qua (*được minh họa tại bảng I.1.2 dưới đây*).

**Bảng I.1** Sản lượng điện thương phẩm năm 2025

Năm	Kế hoạch (triệu kWh)	Thực tế (triệu kWh)	% tăng(+)/giảm(-) so với kế hoạch	% tăng (+)/giảm(-) so với năm trước
Năm 2024	303,46	379,55	+25,07%	+25,93%
Năm 2025	309,79	411,10	+32,70%	+8,31%

**Biểu đồ I.1**



#### 2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025

Năm 2025, đã chứng kiến kết quả kinh doanh tốt hơn so với cùng kỳ năm 2024, nguyên nhân do lưu lượng nước về hồ trung bình cả năm 2025 của nhà máy duy trì ở mức cao (138,6 m<sup>3</sup>/s) và kéo dài hơn so với năm 2024. Nhờ đó, sản lượng điện sản xuất ra tăng 32,70% so với kế hoạch năm 2025 và tăng 8,31% so với cùng kỳ năm

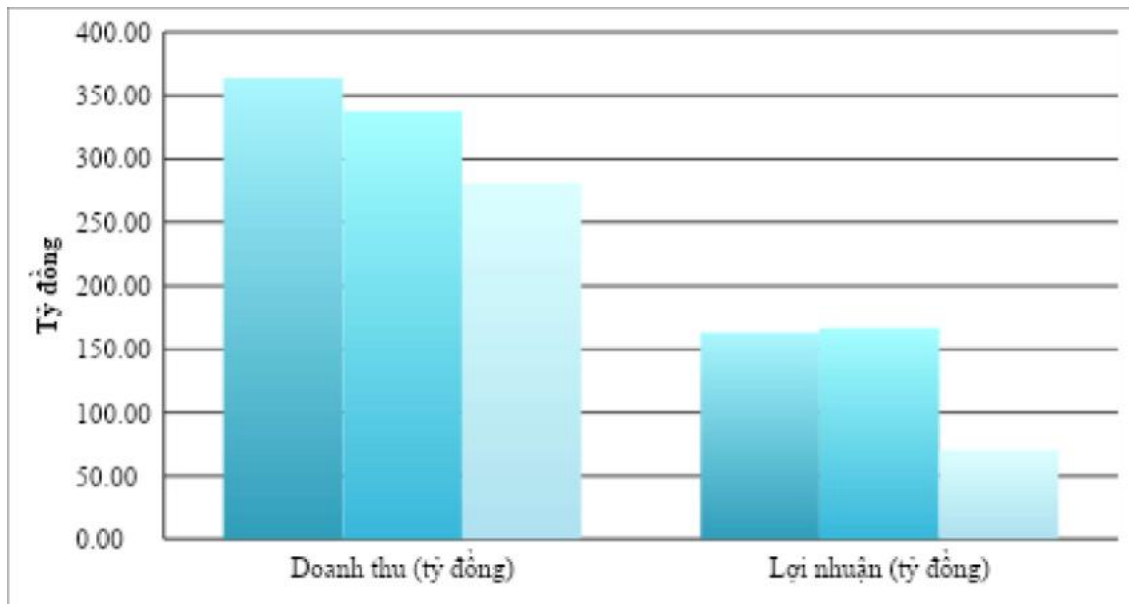
2024 giúp kết quả kinh doanh năm 2025 đạt lợi nhuận sau thuế là 167,02 tỷ đồng, như được minh họa tại bảng I.2 dưới đây:

**Bảng I.2.** Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh cả năm 2025 (đã được kiểm toán)

*ĐVT: đồng*

Chi tiêu	Lũy kế (cả năm)	
	Năm nay	Năm trước
<b>1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>337.602.932.002</b>	<b>364.125.331.903</b>
2. Các khoản giảm trừ		
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	337.602.932.002	364.125.331.903
4. Giá vốn hàng bán	105.406.242.981	120.931.846.913
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	232.196.689.021	243.193.484.990
6. Thu nhập hoạt động tài chính	1.365.387.299	1.095.778.293
7. Chi phí hoạt động tài chính	39.695.888.012	55.015.918.435
Trong đó: Lãi vay	39.695.888.012	55.015.918.435
8. Chi phí QLDN	11.341.801.393	12.902.050.729
9. Lợi tức thuần từ HĐKD	182.524.386.915	176.371.294.119
10. Thu nhập khác	1.163.637.068	744.219
11. Chi phí khác	561.983.251	6.787.503.379
12. Lợi nhuận khác	601.653.817	-6.786.759.160
13. Tổng lợi nhuận trước thuế	183.126.040.732	169.584.534.959
14. Chi phí thuế TNDN hiện hành	16.107.845.101	5.981.420.891
15. Lợi nhuận sau thuế TNDN	167.018.195.631	163.603.114.068

**Biểu đồ I.2.** Biểu đồ kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025



### 3. Tình hình tài chính

#### 3.1. Các khoản vay và nợ thuê tài chính

Tính đến hết 31/12/2025, BHHC có các khoản vay và nợ thuê tài chính được liệt kê trong bảng dưới đây:

**Bảng I.3.** Các khoản vay và nợ thuê tài chính (*số liệu đã được kiểm toán*)

*ĐVT: đồng*

Bên cho vay	Tại 31/12/2025	Trong kỳ		Tại 01/01/2025
		Tăng	Giảm	
<b>1. Vay và nợ ngắn hạn</b>	<b>170.858.969.500</b>	<b>20.607.885.205</b>	<b>22.567.024.576</b>	<b>179.964.139.371</b>
<b>1.1. Vay và nợ ngắn hạn</b>	5.000.000	20.607.885.205	22.567.024.576	<b>1.964.139.371</b>
Ngân hàng HD Bank CN Lào Cai	5.000.000	20.607.885.205	22.567.024.576	1.964.139.371
<b>1.2. Vay và nợ dài hạn đến hạn trả</b>	<b>170.853.969.500</b>			<b>178.000.000.000</b>
Ngân hàng NNo& PTNT Việt Nam - CN Thăng Long	115.000.000.000			115.000.000.000
Ngân hàng Phát triển Việt nam - CN Lào Cai	55.853.969.500			63.000.000.000
<b>2. Vay dài hạn</b>	<b>357.742.174.652</b>		<b>178.000.000.000</b>	<b>535.742.174.652</b>
Vay dài hạn từ Ngân hàng Nông nghiệp – CN Thăng Long	233.698.469.787		115.000.000.000	348.698.469.787
Vay dài hạn từ Ngân hàng phát triển Lào Cai	124.043.704.865		63.000.000.000	187.043.704.865

<b>Tổng (2-1.2)</b>	<b>186.888.205.152</b>			<b>357.742.174.652</b>
---------------------	------------------------	--	--	------------------------

Như vậy: Dư nợ vay dài hạn đến 31/12/2025 là 357.74 tỷ đồng số phải trả trong vòng 12 tháng được trình bày trên chỉ tiêu 2.1 (Vay và nợ dài hạn đến hạn trả) là 170.85 tỷ đồng số vay dài hạn còn lại phải trả sau 12 tháng là 186.89 tỷ đồng

### 3.2. Về các khoản phải trả người bán

Kết thúc ngày 31/12/2025, BHHK còn nợ phải trả người bán như sau:

**Bảng I.4.** Các khoản phải trả nhà cung cấp (*Số liệu đã được kiểm toán*)

*DVT: đồng*

<b>Tên đối tác</b>	<b>31/12/2025</b>	<b>31/12/2024</b>
<b>I. Công nợ cũ</b>		
Công ty LICOGI 20	619.248.529	619.248.529
Công ty CP Viettronic công nghiệp	295.538.883	295.538.883
Các đơn vị nhỏ lẻ	531.437.485	352.898.706
<b>II. Công nợ mới phát sinh</b>		
Tập đoàn điện lực Việt Nam EVN	99.677.508	60.411.448
Công ty TNHH TM Sài Gòn Ban Mai	2.729.512.500	
Công ty cổ phần đường bộ Lào Cai	1.377.229.540	
<b>Tổng cộng</b>	<b>5.652.644.445</b>	<b>1.328.097.566</b>

## 4. Tình hình thực hiện đầu tư hoàn thiện nhà máy năm 2025

Thực hiện chủ trương của Hội đồng quản trị (HĐQT) về việc cắt giảm chi phí nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, Ban điều hành đã quán triệt đến toàn thể các phòng, ban, phân xưởng và từng cán bộ, công nhân viên trong Công ty phương châm tăng cường kiêm nhiệm, chủ động tự thực hiện các công việc nội bộ nhằm tiết giảm chi phí thuê ngoài.

Cụ thể, Công ty đã chủ động triển khai các chương trình như: KPI, 5S, số hóa văn bản, ứng dụng AI trong công tác quản lý và lưu trữ hồ sơ, đồng thời tự thực hiện cải tạo khuôn viên, trồng cây xanh, hoa cảnh nhằm tạo cảnh quan xanh – sạch – đẹp và giảm chi phí thuê ngoài.

Bên cạnh đó, Công ty luôn chú trọng thực hiện nghiêm túc công tác an toàn, vệ sinh lao động và phòng chống cháy nổ, đảm bảo điều kiện làm việc an toàn cho người lao động.

Do ảnh hưởng của bão số 3 (YAGI) gây sạt lở tuyến đường VH1 vào nhà máy và làm hư hỏng tường phân dòng, Công ty đã lựa chọn Công ty Cổ phần Đường bộ Lào Cai thực hiện khắc phục sạt trượt tuyến VH1 và sửa chữa tường phân dòng.

Nhằm đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật và an toàn trong công tác vận hành, Công ty đã triển khai thực hiện các gói thầu sau:

- Bảo hiểm Nhà máy năm 2025: Lựa chọn Liên danh Bảo hiểm PVI Thủ Đô – Bảo hiểm HD – Bảo hiểm Agribank (ABIC) Chi nhánh Thăng Long thực hiện.
- Kiểm định an toàn đập, hồ chứa: Lựa chọn Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế Công nghiệp Xây dựng Việt Nam thực hiện.
- Thực hiện đúng quy định của Giấy phép môi trường: Lựa chọn Công ty Cổ phần Phát triển Công nghệ Môi trường Thế Kỷ thực hiện việc lấy mẫu, phân tích nước thải và lập báo cáo vận hành thử nghiệm hệ thống xử lý nước thải.
- Triển khai lựa chọn nhà thầu cung cấp bản tin dự báo dòng chảy đến hồ và khả năng gia tăng mực nước hồ Thủy điện Bắc Hà.
- Mua sắm thiết bị thay thế hệ thống kích từ tổ máy H1.
- Bảo dưỡng đường dây 220kV.
- Bảo dưỡng, sửa chữa 2 máy biến áp do tình trạng già hóa cách điện, đảm bảo vận hành an toàn.
- Mua bộ truyền động máy cắt đầu cực, thay thế thiết bị đã bị mài mòn cơ khí, lão hóa vật liệu và rơ lỏng chi tiết, đảm bảo độ tin cậy khi vận hành.

Bên cạnh đó, Công ty tiếp tục triển khai xây dựng cảnh quan, tạo môi trường làm việc xanh – sạch – đẹp – an toàn – thân thiện, góp phần cải thiện điều kiện lao động, nâng cao năng suất, khơi dậy tinh thần chủ động, sáng tạo và thi đua sản xuất trong toàn thể cán bộ, nhân viên.

## **II. Tình hình thực hiện Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT năm 2025**

Căn cứ các Nghị quyết, Quyết định phê duyệt kế hoạch sản lượng điện hàng quý trong năm 2025, trên cơ sở kế hoạch sản lượng cả năm đã được ĐHĐCĐ thông qua, Ban điều hành đã tổ chức sản xuất điện thương phẩm nhằm tối ưu hóa việc vận hành hồ chứa và khai thác hiệu quả giá thị trường điện.

Trong năm 2025, Nhà máy Thủy điện Bắc Hà đã khắc phục hậu quả của cơn bão số 3 (YAGI) và đối mặt với nhiều khó khăn trong công tác vận hành thị trường điện theo quy định tại Thông tư số 21/2024/TT-BCT ngày 10/10/2024 của Bộ Công Thương. Với kinh nghiệm nhiều năm trong công tác vận hành nhà máy, sự chỉ đạo kịp thời của Ban điều hành cùng với nỗ lực của toàn thể cán bộ, nhân viên, Công ty đã từng bước vượt qua khó khăn, duy trì hoạt động ổn định.

Công tác vận hành trong năm 2025 được thực hiện an toàn, linh hoạt và hiệu quả, giúp sản lượng điện thương phẩm đạt 411,10 triệu kWh, tăng 32,7% so với kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thường niên thông qua. Kết quả kinh doanh năm 2025 đạt lợi nhuận sau thuế 167,02 tỷ đồng.

Song song với hoạt động sản xuất, Công ty chú trọng xây dựng môi trường làm việc minh bạch, công bằng, đề cao tinh thần làm việc nhóm, góp phần thúc đẩy sự đoàn kết và tinh thần hăng say lao động, qua đó nâng cao năng suất làm việc. Ngoài ra,

việc chủ động tự thực hiện nhiều hạng mục thay vì thuê ngoài đã giúp giảm chi phí, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, cụ thể như:

- Tự trang trí, làm đẹp cảnh quan khu vực nhà máy, nhà điều hành, cổng vào đập và cổng vào nhà máy.

Bên cạnh đó, Ban điều hành nhận được sự hỗ trợ, chỉ đạo sát sao của HĐQT và các cổ đông lớn trong việc giải quyết kịp thời, dứt điểm các vướng mắc, mang lại hiệu quả thiết thực trong sản xuất, cụ thể như sau:

- Thường xuyên tổ chức kiểm tra, bảo dưỡng định kỳ hệ thống thiết bị nhà máy theo tuần và tháng, kịp thời khắc phục các sự cố trong quá trình vận hành, đảm bảo tổ máy hoạt động ổn định, thông suốt;
- Lập dự toán danh mục thiết bị, vật tư phục vụ công tác bảo dưỡng định kỳ năm 2026; HĐQT đã xem xét, phê duyệt “Kế hoạch đầu tư, mua sắm vật tư và phụ tùng phục vụ sửa chữa, bảo dưỡng năm 2026”;
- Làm việc với Công ty Vận hành hệ thống điện và thị trường điện Quốc gia (NSMO) để thống nhất thời gian bảo dưỡng định kỳ năm 2026; rà soát, mua sắm kịp thời các vật tư, thiết bị tiêu hao cần thiết phục vụ công tác bảo dưỡng các hệ thống điều tốc, kích từ, tuabin, máy phát, hệ thống tự dừng... đảm bảo tiến độ thời gian dừng máy theo kế hoạch đã được NSMO phê duyệt;
- Bám sát chỉ đạo của HĐQT trong việc vận hành hồ chứa Nhà máy Thủy điện Bắc Hà theo phương án linh hoạt, tiết kiệm nước, đồng thời đảm bảo tối đa hiệu suất hai tổ máy và sản lượng điện thương phẩm phát lên lưới theo lệnh điều độ của NSMO;
- Thực hiện tốt công tác đối ngoại với các đối tác như Công ty Mua bán điện, EVN, HDBank, Agribank..., góp phần đẩy nhanh tiến độ thanh toán tiền điện, đảm bảo cân đối dòng tiền hàng tháng và hàng quý của Công ty.

Ngoài ra, Ban điều hành thường xuyên quan tâm đến công tác đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, kỹ thuật cho cán bộ, nhân viên; tổ chức tham gia các lớp tập huấn về an toàn vệ sinh lao động, an toàn điện, bồi huấn định kỳ công tác phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, góp phần đảm bảo hoạt động sản xuất an toàn, hiệu quả và bền vững.

### **III. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026**

#### **1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh điện**

Từ thực tế điều hành kinh doanh và công tác phân tích, dự báo, đánh giá lưu lượng nước về hồ trong năm 2026, bên cạnh việc hoàn thành công tác bảo dưỡng định kỳ năm 2026 hai tổ máy, Ban điều hành kính trình ĐHĐCĐ thông qua kế hoạch SXKD năm 2026 như sau:

Bảng III.1. Kế hoạch sản xuất điện và doanh thu năm 2026

*ĐVT: đồng*

ST T	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch SXKD năm 2026
---------	----------	-----	------------------------

<b>I</b>	<b>Sản lượng</b>	<b>KWh</b>	<b>317,590,000</b>
<b>II</b>	<b>Doanh thu trước thuế</b>	<b>VNĐ</b>	<b>288.378.071.800</b>
<b>III</b>	<b>Chi phí QLVH Công ty</b>	<b>VNĐ</b>	<b>29.935.567.060</b>
<b>IV</b>	<b>Chi Phí thường xuyên</b>	<b>VNĐ</b>	<b>21.691.969.550</b>
<b>V</b>	<b>Khấu hao TSCĐ</b>	<b>VNĐ</b>	<b>101.156.057.998</b>
<b>VI</b>	<b>Chi phí lãi vay</b>	<b>VNĐ</b>	<b>44.222.816.374</b>
<b>VII</b>	<b>Trả nợ gốc và lãi vay</b>	<b>VNĐ</b>	<b>245.076.785.874</b>
<b>VII I</b>	<b>Dư nợ các Ngân hàng</b>	<b>VNĐ</b>	<b>186.888.205.152</b>
1	Ngân hàng Agribank	VNĐ	118.698.469.787
2	Ngân hàng VDB Lãi suất thỏa thuận	VNĐ	68.189.735.365
<b>IX</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>VNĐ</b>	<b>91.371.660.817</b>
<b>X</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>VNĐ</b>	<b>80.734.494.736</b>
1	Trích lập các quỹ dự kiến (7%)	VNĐ	5.651.414.631
2	Tỷ lệ chia cổ tức <b>tối thiểu</b>	%	12.0%
3	Số tiền chia cổ tức <b>tối thiểu</b>	VNĐ	79.200.000.000
<b>XI</b>	<b>Đầu tư hoàn thiện nhà máy</b>	<b>VNĐ</b>	
1	Đầu tư XDCB	VNĐ	10.000.000.000

## **2. Kế hoạch đầu tư**

### **2.1. Phân đầu tư xây dựng cơ bản:**

Đầu tư hoàn thiện tiếp giai đoạn 2 của đường VH1 vào nhà máy trong kế hoạch năm 2026 với số tiền 10 tỷ đồng để đảm bảo vận hành nhà máy an toàn.

## **IV. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2025**

Từ thực tế điều hành và qua các phân tích, đánh giá nêu trên, Ban điều hành nhận thấy diễn biến thủy văn trên lưu vực sông Chảy trong năm 2025 có nhiều bất lợi. Mùa khô đến sớm hơn so với các năm trước, dẫn đến lưu lượng nước về hồ giảm mạnh trong các tháng cuối năm 2025 và kéo dài sang đầu năm 2026. Diễn biến bất lợi này



ảnh hưởng đáng kể đến kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty, đặc biệt là trong lĩnh vực tài chính, có nguy cơ mất cân đối dòng tiền trong thời gian tới.

Trước tình hình đó, Ban điều hành xác định giải pháp trọng tâm và tiên quyết là kiểm soát chặt chẽ chi phí và vận hành tối ưu hồ chứa, nhằm tối đa hóa sản lượng điện tương ứng với lưu lượng nước về hồ. Đồng thời, ưu tiên phát điện vào các thời điểm có giá thị trường cao để tăng doanh thu và hiệu quả kinh tế.

Song song với đó, Ban điều hành sẽ tích cực triển khai phương án vay vốn ngắn hạn, đảm bảo bổ sung nguồn vốn lưu động, cân đối dòng tiền, và giảm áp lực chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh. Mục tiêu là đảm bảo nguồn trả nợ đúng hạn, duy trì hoạt động ổn định, đồng thời có đủ nguồn lực cho đầu tư mới và các nghĩa vụ tài chính khác.

Với những nỗ lực đã đạt được trong năm 2025, cùng với dự báo tình hình thủy văn năm 2026, Ban điều hành sẽ tiếp tục khắc phục khó khăn, phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua toàn văn báo cáo này.

Trân trọng cảm ơn!

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- HĐQT, Ban kiểm soát để b/c;
- Lưu: TCHC.



**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Thành Hưng**

**CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN BẮC HÀ**



**Số: 224/2026/BC-BHHHC-HĐQT**

**BÁO CÁO TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (HĐQT)  
NHIỆM KỲ 2021-2026, ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ 2026-2031**

**Hà Nội, ngày 23 tháng 03 năm 2026**

## **Kính thưa: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần thủy điện Bắc Hà**

Thay mặt Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà, Tôi xin trân trọng cảm ơn toàn thể Quý Đại biểu, Quý Cổ đông đã dành thời gian tham dự Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà.

Tiếp theo Báo cáo của Tổng giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026. Tôi xin thay mặt HĐQT báo cáo Đại hội đồng Cổ đông về kết quả hoạt động HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026, định hướng hoạt động nhiệm kỳ 2026-2031 như sau:

### **PHẦN 1: BỐI CẢNH CHUNG CỦA NHIỆM KỲ HĐQT 2021-2026**

Nhiệm kỳ 2021–2026 diễn ra trong bối cảnh kinh tế trong nước và quốc tế có nhiều biến động phức tạp. Đại dịch COVID-19 kéo dài trong các năm đầu nhiệm kỳ đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến chuỗi cung ứng, thị trường lao động và hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều ngành kinh tế.

Trong nước, nền kinh tế từng bước phục hồi sau dịch bệnh, song vẫn đối mặt với nhiều thách thức như lạm phát, biến động giá nguyên vật liệu, chi phí tài chính gia tăng và yêu cầu ngày càng cao về quản trị doanh nghiệp, an toàn môi trường, an ninh năng lượng.

Bên cạnh đó, biến đổi khí hậu ngày càng diễn biến khó lường, tác động trực tiếp đến điều kiện thủy văn, đặc biệt đối với các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực thủy điện. Đây là thách thức lớn nhất đối với Công ty. Thời tiết chuyển từ hiện tượng La Nina sang El Nino kéo dài trong các năm 2023-2024. Bên cạnh đó, Cơ quan chức năng của Nhà nước ban hành các quy định trong lĩnh vực Thị trường điện cạnh tranh đã gây ra khó khăn cho các nhà máy tham gia Thị trường điện. Do đó, đã ảnh hưởng rất lớn đến doanh thu phát điện của các nhà máy trong hệ thống điện.

Trước bối cảnh đó, HĐQT Công ty Cổ phần thủy điện Bắc Hà đã chủ động, linh hoạt trong công tác quản trị, chỉ đạo Ban điều hành triển khai các giải pháp phù hợp nhằm đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định, an toàn, hiệu quả và tuân thủ pháp luật.

### **PHẦN 2: TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG CỦA NHIỆM KỲ HĐQT 2021-2026**

#### **1. Tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị**

HĐQT nhiệm kỳ 2021 – 2026 có 05 thành viên gồm Chủ tịch HĐQT và các thành viên HĐQT, cụ thể như sau:

1.1 Ông Đồng Quốc Cường – Chủ tịch HĐQT

1.2 Ông Phan Thanh Hải – Phó chủ tịch HĐQT

1.3 Ông Nguyễn Cảnh Sơn - Thành viên HĐQT

1.4 Ông Nguyễn Danh Quân – Thành viên HĐQT

1.5 Ông Nguyễn Thành Hưng – Thành viên HĐQT, kiêm Tổng giám đốc.

Trong nhiệm kỳ 2021–2026, HĐQT Công ty Cổ phần thủy điện Bắc Hà hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy chế quản trị nội bộ.

HĐQT đã duy trì chế độ họp định kỳ và họp bất thường khi cần thiết để xem xét, Quyết nghị các vấn đề quan trọng liên quan đến chiến lược phát triển, kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư, tài chính, nhân sự và quản trị rủi ro của Công ty. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT được ban hành kịp thời, đúng thẩm quyền, là cơ sở quan trọng để Ban Điều hành tổ chức triển khai thực hiện.

Bên cạnh đó, HĐQT đã tăng cường vai trò giám sát đối với hoạt động của Ban Điều hành, đảm bảo việc thực thi các nghị quyết Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) và HĐQT được thực hiện nghiêm túc, hiệu quả, đúng quy định pháp luật.

## **2. Công tác quản trị doanh nghiệp**

HĐQT đặc biệt chú trọng đến việc hoàn thiện hệ thống quản trị doanh nghiệp theo hướng minh bạch, hiệu quả và phù hợp với quy mô, đặc thù hoạt động của Công ty. Trong nhiệm kỳ, HĐQT đã:

Rà soát, ban hành và điều chỉnh Điều lệ Công ty, các quy chế quản lý nội bộ nhằm nâng cao hiệu lực quản trị, phân định rõ chức năng, nhiệm vụ và trách nhiệm của HĐQT, Ban Điều hành và các bộ phận liên quan.

Tăng cường công tác kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro, đặc biệt là các rủi ro liên quan đến vận hành nhà máy, an toàn lao động, an toàn đập, phòng chống thiên tai và biến động thủy văn.

Chú trọng công tác công bố thông tin, đảm bảo tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cổ đông.

## **3. Công tác chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh**

Bằng các Nghị quyết, Quyết định trong việc phê duyệt kế hoạch sản lượng điện hàng quý trên cơ sở kế hoạch cả năm đã được ĐHĐCĐ thông qua, HĐQT đã chỉ đạo Ban điều hành sản xuất điện thương phẩm phù hợp với năng lực của máy móc thiết bị;

HĐQT cùng với Ban điều hành đã chỉ đạo và giám sát công tác bảo dưỡng, sửa chữa tốt thiết bị nhà máy, đảm bảo cho nhà máy vận hành an toàn ổn định. Với mục tiêu an toàn là trên hết HĐQT đã chỉ đạo Ban điều hành thực thi các biện pháp cần thiết trong công tác phòng chống lụt bão, phòng chống cháy nổ, an toàn vệ sinh lao động,.. để đảm bảo Công ty vận hành an toàn và ổn định;

HĐQT đã cùng với Ban điều hành chỉ đạo vận hành hồ chứa nhà máy thủy điện Bắc Hà theo phương án linh hoạt, hợp lý, giúp tiết kiệm nước nhưng vẫn đáp ứng được tối đa hiệu suất 2 tổ máy và sản lượng điện thương phẩm phát lên lưới theo lệnh điều độ của Công ty TNHH MTV Vận hành hệ thống điện và thị trường điện Quốc gia (NSMO);

Để nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD, HĐQT Công ty thường xuyên quán triệt chủ trương tăng doanh thu và giảm chi phí hoạt động, nâng cao năng lực nhân sự Công ty, áp dụng AI, KPI, 5S sâu rộng vào sản xuất, số hóa văn bản, ứng dụng AI trong công tác quản lý và lưu trữ hồ sơ,... HĐQT đã thường xuyên, liên tục giám sát và chỉ đạo Ban điều hành cắt giảm các chi phí không hợp lý để tăng hiệu quả kinh doanh;

HĐQT Công ty đã tích cực cùng với Ban điều hành thực hiện công tác đối ngoại với các đối tác: Công ty TNHH MTV Vận hành hệ thống điện và thị trường điện Quốc gia, Công ty mua bán điện, EVN, ngân hàng HDBank, Agribank, Bộ công thương, Cục điện lực... nhằm đẩy nhanh công tác thanh toán tiền điện tạo thuận lợi trong việc cân đối dòng tiền hàng tháng, hàng quý của Công ty;

HĐQT cũng đã chỉ đạo, kết hợp cùng Ban điều hành triển khai hoàn thiện một số hạng mục công việc: Trồng cây xanh, trồng hoa, trang trí cảnh quan Công ty và tự thi công nhà máy, khu vực thể thao cho nhân viên nhà máy ... giúp cảnh quan nhà máy, đời sống, sinh hoạt văn hoá, thể thao của cán bộ công nhân viên nhà máy ngày càng hoàn thiện và đẹp hơn.

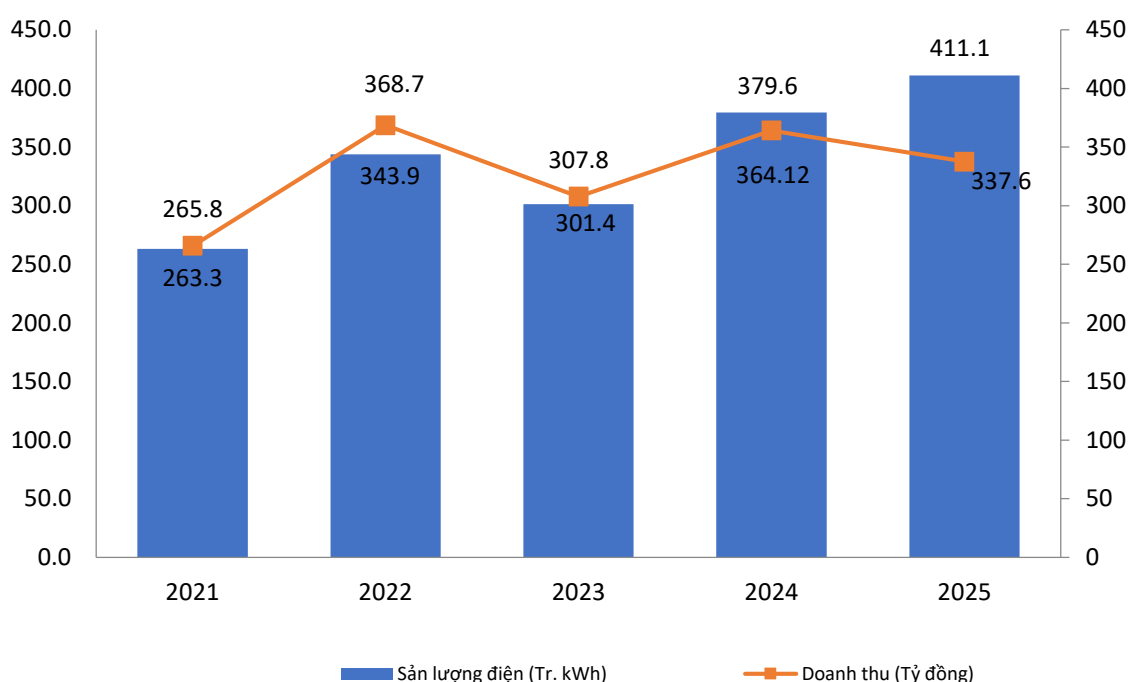
Dưới sự chỉ đạo sát sao của HĐQT, trong nhiệm kỳ Công ty đã đạt được những kết quả ấn tượng về doanh thu, cụ thể như sau:

Kết quả sản xuất kinh doanh và sản lượng điện:

Chỉ tiêu	2021	2022	2023	2024	2025
Sản lượng điện (triệu Kwh)	263,27	343,86	301,40	379,55	411,10
Doanh thu (tỷ đồng)	265,83	368,71	307,78	364,13	337,60
Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	27,56	154,20	107,69	163,60	167,02

Nhận xét: Năm 2025, kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà đạt kỷ lục về sản lượng điện, lợi nhuận nhờ tình hình thủy văn thuận lợi và đã tối ưu hóa trong công tác vận hành của nhà máy.

Trong các năm 2021-2025, dưới sự đôn đốc và chỉ đạo của HĐQT thông qua các nghị quyết, quyết định, Công ty đã sản xuất và truyền tải lên lưới điện quốc gia sản lượng điện thương phẩm đạt 1699,18 triệu kWh tương ứng với tổng doanh thu các năm từ 2021-2025 đạt 1.644,05 tỷ đồng và được thể hiện bằng biểu đồ dưới đây:



#### 4. Về quản trị Tài chính

Trong nhiệm kỳ 2021-2026, HĐQT đã quán triệt BDH tiết kiệm tối đa chi phí vận hành tối ưu hồ chứa để đạt doanh thu cao nhất. Tuy nhiên, do khoản vay ngân hàng vẫn còn lớn, lãi suất cao nên tình hình tài chính Công ty tính đến hết năm 2025, cụ thể như sau: nợ các ngân hàng dài hạn và ngắn hạn đến ngày 31/12/2025 là 357,75 tỷ đồng (*trong đó nợ dài hạn và nợ ngắn hạn đến hạn trả là 170,86 tỷ đồng và nợ dài hạn là 186,89 tỷ đồng*) và nợ các nhà thầu 5,65 tỷ đồng. HĐQT đã đôn đốc và chỉ đạo Ban điều hành hoàn thành thủ tục vay bổ sung vốn lưu động Ngân hàng HDBank – CN Lào Cai hạn mức 30 tỷ trong thời hạn 3 năm từ năm 2024 để chi trả các khoản nợ thuế, phí đến hạn (khi tiền điện chưa được thanh toán kịp thời). Qua đó giúp BHHK có thêm nguồn để trả cổ tức trả nợ gốc và lãi các kỳ hạn thanh toán của Ngân hàng Agribank Thăng Long và Ngân hàng VDB – CN Lào Cai. Nhờ có sự thanh toán đúng hạn trên, BHHK đã không bị xếp hạng tín dụng nhóm V.

#### 5. Công tác nhân sự và phát triển nguồn nhân lực

HĐQT quan tâm chỉ đạo xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, kỹ thuật và người lao động có trình độ chuyên môn, trách nhiệm và kỷ luật lao động cao. Trong nhiệm kỳ, Công ty đã chú trọng một số nội dung sau:

Sắp xếp, kiện toàn bộ máy tổ chức theo hướng tinh gọn, hiệu quả.

Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao và bổ sung trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho người lao động, đặc biệt là đội ngũ vận hành, sửa chữa và quản lý kỹ thuật.

Thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với người lao động, góp phần ổn định tư tưởng và nâng cao năng suất lao động.

## **6. Công tác an toàn và môi trường**

HĐQT xác định công tác an toàn sản xuất lao động, bảo vệ môi trường và trách nhiệm xã hội là nhiệm vụ xuyên suốt trong quá trình hoạt động của Công ty, cụ thể như sau:

Công ty đã thực hiện nghiêm các quy định về an toàn vệ sinh lao động, an toàn điện, phòng cháy chữa cháy.

Công ty luôn chú trọng bảo vệ môi trường, duy trì cảnh quan khu vực nhà máy và phối hợp tốt với chính quyền địa phương trong công tác an sinh xã hội.

## **7. Một số tồn tại và hạn chế**

Do các thành viên HĐQT không là chuyên trách và ở những cơ quan, địa bàn khác nhau dẫn đến việc họp HĐQT đôi khi không đúng theo kế hoạch.

Áp lực trả nợ ngân hàng và nợ nhà thầu cũ vẫn hiện hữu do doanh thu phụ thuộc lớn vào thời tiết và mưa.

## **PHẦN 3: ĐÁNH GIÁ CHUNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NHIỆM KỲ HĐQT 2021-2026**

Trong nhiệm kỳ 2021–2026, mặc dù phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, HĐQT Công ty Cổ phần thủy điện Bắc Hà đã hoàn thành tốt vai trò quản trị, chỉ đạo và giám sát, góp phần giúp Công ty duy trì hoạt động ổn định, an toàn và tuân thủ pháp luật. Các mục tiêu cơ bản về quản trị, vận hành và bảo toàn vốn của cổ đông được đảm bảo.

## **PHẦN 4: ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ**

Nhiệm kỳ 2021-2026, đã trải qua rất nhiều khó khăn và thách thức trong hoạt động sản xuất kinh doanh đối với Ban điều hành và Cán bộ quản lý. Nhưng HĐQT đánh giá rất cao tinh thần làm việc nỗ lực có trách nhiệm, có hiệu quả, tiết kiệm, chủ động, sáng tạo của Ban điều hành, cán bộ quản lý và toàn thể Cán bộ nhân viên (CBCNV) Công ty trong công tác quản lý, tổ chức, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty tuân thủ Điều lệ, các Quy chế và quy định Pháp luật.

Ban điều hành đã bám sát tình hình thực tế, đề các giải pháp điều hành linh hoạt, kịp thời phù hợp với tình hình thực tế, tìm mọi biện pháp giảm chi phí, tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh. Vận hành máy móc thiết bị hợp lý, vận hành hồ chứa luôn ở

mức nước hồ cao nhằm đạt hiệu suất phát điện tối đa và linh hoạt trong việc vận hành thị trường điện.

Ban điều hành đã áp dụng AI, KPI, 5S và áp dụng công nghệ thông tin sâu rộng vào sản xuất giúp hiệu quả công việc tăng cao.

Ban điều hành luôn chú trọng đến công tác an toàn và vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, bảo dưỡng và sửa chữa thiết bị định kỳ nhà máy đảm bảo vận hành an toàn.

Ban điều hành tận dụng các vật tư dư thừa không dùng đến tại nhà máy để trang trí làm đẹp cảnh quan nhà máy, trồng hoa ở những nơi đất trống, tự thi công công nhà máy, khu thể thao nhà máy,...Qua đó làm giảm tối đa chi phí cho Công ty.

Ban điều hành đã tạo ra một môi trường làm việc minh bạch, công bằng, làm việc theo nhóm đã giúp thúc đẩy được người lao động đoàn kết, hăng say với công việc dẫn đến năng suất lao động tăng cao.

Ban điều hành đã xây dựng và tổ chức thực hiện thường xuyên, định kỳ kế hoạch kiểm tra, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị Công ty đã ban hành; chuẩn bị tốt các vật tư, thiết bị phục vụ công tác bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị Nhà máy với những chi phí tiết kiệm, hợp lý. Trong sản xuất vận hành đã không để bất cứ sự cố nhà máy nào đáng tiếc xảy ra, khi có nước về Nhà máy hoạt động an toàn, liên tục, tin cậy, không bị gián đoạn hoạt động, sử dụng nước về tiết kiệm, đạt hiệu quả cao.

Thực hiện tốt phòng chống thiên tai, an toàn đập, an toàn hạ du đập, bảo vệ môi trường xanh sạch đẹp, bảo đảm an ninh trật tự toàn tuyến công trình của Công ty, chủ động xử lý khắc phục sự cố thiên tai, giảm thiểu tối đa thiệt hại.

Công tác an toàn vệ sinh lao động, an toàn điện, an toàn phòng cháy chữa cháy (PCCC) luôn được đảm bảo an toàn. Ban điều hành tổ chức huấn luyện định kỳ an toàn điện cho CBCNV Công ty, kết quả các CBCNV đạt yêu cầu huấn luyện, được cấp thẻ an toàn điện đối với các nhân viên Công ty, đảm bảo đủ điều kiện làm việc.

Ban điều hành đã thực hiện đúng các chức năng theo quy định của Điều lệ Công ty. Điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh theo đúng chỉ đạo của HĐQT và ĐHĐCĐ. Lợi ích của Công ty, cổ đông và người lao động được đảm bảo.

## **PHẦN 5: ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NHIỆM KỲ 2026-2031**

### **1. Mục tiêu chính của nhiệm kỳ 2026-2031**

Mục tiêu xuyên suốt và có thể nói là duy nhất của Công ty là tăng lợi nhuận hàng năm và tăng tỷ lệ chia cổ tức cho các cổ đông.

Bên cạnh đó, sẽ nỗ lực tiếp tục tìm kiếm các giải pháp tài chính để giảm thiểu tối đa chi phí tài chính nhằm mang lại hiệu quả cao hơn nữa cho các năm tài chính sắp đến.



## **2. Kế hoạch thực hiện nhiệm kỳ 2026-2031:**

### *2.1 Sản xuất kinh doanh điện*

HDQT tiếp tục chỉ đạo Ban điều hành vận hành hồ chứa một cách tối ưu để đạt được sản lượng điện và hiệu suất phát điện tối đa mang lại hiệu quả kinh tế cao nhất.

Phối hợp chặt chẽ với Công ty TNHH MTV Vận hành hệ thống điện và thị trường điện Quốc gia (NSMO) vận hành tối đa công suất phát điện của các tổ máy.

Tập trung nghiên cứu và triển khai phương án đầu tư kinh doanh mới, có khả năng tạo nguồn thu bổ sung cho Công ty.

### *2.2 Lĩnh vực quản lý*

Thực hiện nhiều biện pháp tăng cường giám sát chặt chẽ công tác quản lý SXKD, tiết kiệm chi phí hợp lý,....

Tiếp tục nghiên cứu, tìm kiếm các giải pháp, ứng dụng khoa học công nghệ để giảm thiểu hao hụt trong hoạt động phát điện, sử dụng nguồn nước có hiệu quả nhất.

Tiếp tục triển khai áp dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành, nâng cao tính chuyên nghiệp và hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

### *2.3 Công tác đầu tư - mua sắm*

Trong điều kiện hiện nay, trước mắt trong nhiệm kỳ tới Công ty sẽ tập trung đầu tư các hạng mục liên quan đến việc vận hành an toàn, liên tục của nhà máy (bảo dưỡng và mua sắm phụ tùng, vật tư, sửa chữa nhà ở CBCNV, ....)

### *2.4 Về nhân sự và lao động*

Thường xuyên đảm bảo đời sống người lao động được ổn định và tăng lên, chú trọng công tác quy hoạch nhân sự, đào tạo sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực hiện có và tuyển dụng nhằm đáp ứng kịp thời nhu cầu nhân lực của Công ty. Tăng cường người lao động kiêm nhiệm các vị trí để nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty.

## **PHẦN 6: KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ**

Qua các số liệu về tình hình tài chính Công ty trong các năm tài chính 2021-2025 và dự báo số liệu tài chính năm 2026 cho thấy tình hình tài chính của Công ty đã được cải thiện đáng kể. Tuy nhiên áp lực trả nợ ngân hàng vẫn còn rất lớn đặc biệt kỳ trả nợ gốc Agribank kỳ 25/3 hàng năm. Mặt khác do 6 tháng đầu năm là mùa khô lưu lượng nước về hồ thấp dẫn đến doanh thu thấp không đủ để trả nợ gốc và lãi các ngân hàng đồng thời do ảnh hưởng kết quả sản xuất kinh doanh của Tập đoàn điện lực Việt Nam từ năm 2023 thua lỗ nên có ảnh hưởng đến công tác thanh toán tiền điện hàng tháng của các nhà máy điện trong cả nước nói chung và nhà máy thủy điện Bắc Hà nói riêng. Do vậy, tiền điện thanh toán hàng tháng về đền tài khoản của Công ty sẽ bị kéo dài hơn nhiều so với các năm trước. Từ những khó khăn trên việc cân đối dòng tiền đủ nguồn để trả nợ các ngân hàng, nhà thầu và hoạt động sản xuất của Công ty gặp rất nhiều khó khăn. Chính vì vậy, Công ty tiếp tục gia hạn vay vốn lưu động ngắn hạn tại

ngân hàng HDBank chi nhánh Lào Cai và các đối tác khác để trả nợ, tránh công ty nhảy nhóm nợ xấu (nhóm V).

HĐQT sẽ tiếp tục chỉ đạo, giám sát, và cùng đồng hành với Ban điều hành trong mọi hoạt động của công ty để đảm bảo hoàn thành kế hoạch SXKD được ĐHĐCĐ phê duyệt.

Kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 xem xét, thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

**Nơi nhận:** 

- Các cổ đông Cty (đăng trên web Cty);
- HĐQT, BKS, BĐH;
- Lưu: HĐQT, TCHC.



## **BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT**

Tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2026

Kính thưa: các Quý đại biểu, các Quý cổ đông Công ty

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và Luật doanh nghiệp sửa đổi bổ sung số 76/2025/QH15 ;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà;
- Căn cứ kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát năm 2025,

Ban kiểm soát báo cáo tình hình kiểm tra giám sát hoạt động kinh doanh của Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà (BHHC) trong năm 2025 trước Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà theo những nội dung sau:

### **I. Tình hình kiểm tra giám sát hoạt động kinh doanh của BHHC trong năm 2025**

#### **1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025**

Năm 2025, do lưu lượng nước về hồ trung bình ở mức cao và kéo dài so với các năm vận hành nên sản lượng điện năng sản xuất đạt 411,10 triệu kWh bằng 8,31% so với năm 2024 và bằng 32,7% so với kế hoạch năm;

HDQT và Ban điều hành đã tiết kiệm chi phí tối đa để đảm bảo lợi ích cho cổ đông trên cơ sở nhà máy vận hành ổn định và chào giá linh hoạt trong vận hành thị trường điện. Qua đó doanh thu của BHHC bán điện nhà máy năm 2025 đạt 337,6 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 167,02 tỷ đồng so với kế hoạch năm 2025;

Công tác phòng chống lụt bão, phòng chống cháy nổ, an toàn vệ sinh, duy tu bảo dưỡng nhà máy được làm tốt. Trong năm 2025 nhà máy hoạt động an toàn, hiệu quả;

Công tác vận hành và điều tiết hồ chứa đảm bảo theo đúng quy trình vận hành hồ chứa đã được Bộ Công thương và UBND tỉnh Lào Cai phê duyệt;

Công tác tổ chức nhân sự dần đi vào ổn định.

#### **2. Tình hình tài chính của Công ty trong năm 2025**

Báo cáo tài chính 2025 của Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán Quốc Tế (iCPA). Theo Ban kiểm soát, số liệu báo cáo đã phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính, lưu chuyển tiền tệ và kết quả hoạt động kinh doanh của công ty theo các chuẩn mực kế toán, kiểm toán của Việt Nam.

*(Báo cáo tài chính được gửi kèm theo)*

Tổng quan về bức tranh tài chính của Công ty trong năm 2025, Ban kiểm soát đánh giá điểm trọng yếu là dòng tiền của công ty vẫn mất cân đối nghiêm trọng, trong

khi nợ vẫn cao, cụ thể: nợ ngắn hạn và dài hạn các ngân hàng là 357,7 tỷ đồng (đến 31/12/2025).

## **II. Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2025**

### **1. Nhân sự và hoạt động của Ban kiểm soát**

Nhân sự Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021 – 2026 gồm 03 thành viên:

- Ông Phạm Ngọc Tân (Trưởng ban)
- Ông Nguyễn Anh Dũng (Thành viên)
- Ông Đỗ Văn Chính (Thành viên)

Các hoạt động thường kỳ của Ban kiểm soát: Ban kiểm soát đã tiến hành các hoạt động kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp, Luật kế toán, Điều lệ của Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà, các Nghị Quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT trong việc quản lý và điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, cụ thể:

#### *a. Thẩm tra báo cáo tài chính và giám sát công tác công bố thông tin*

Kiểm tra, giám sát công tác hạch toán kế toán Công ty đảm bảo tuân thủ chế độ kế toán doanh nghiệp và các chuẩn mực kế toán Việt Nam;

Xem xét báo cáo tài chính định kỳ hàng quý và cả năm do Ban điều hành cung cấp. Từ đó, thẩm tra việc hạch toán ghi nhận các khoản doanh thu, phân bổ chi phí, phân tích đánh giá tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh, tình hình quản lý công nợ và tình hình trích lập các khoản dự phòng theo quy định;

Ban kiểm soát đã phối hợp với Hội đồng quản trị đề xuất chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm;

Tham gia phối hợp cùng đơn vị kiểm toán về phạm vi, nội dung thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm. Thẩm định báo cáo tài chính năm trước và sau kiểm toán, đồng thời xem xét các ý kiến của kiểm toán viên độc lập.

#### *b. Phối hợp và giám sát hoạt động Hội đồng quản trị, Ban điều hành*

Hội đồng quản trị và Ban điều hành đã tổ chức nhiều cuộc họp, qua đó đã ban hành các Nghị quyết, Quyết định chỉ đạo kịp thời hoạt động kinh doanh của Công ty;

Ban Kiểm soát đã tham dự các cuộc họp định kỳ hàng quý giữa Hội đồng quản trị với Ban điều hành để nghe Ban điều hành báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh từng quý và mục tiêu phương hướng hoạt động tiếp theo nhằm hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch đề ra;

Trong năm 2025, Công ty không phát sinh bất cứ xung đột lợi ích với những người có liên quan.

### **2. Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025**

Trong năm vừa qua hoạt động của HĐQT đã bám sát các Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông, đáp ứng yêu cầu hoạt động của Công ty và phù hợp với quy định của pháp luật.

*a. Một số công việc tiêu biểu Hội đồng quản trị, Ban điều hành đã thực hiện theo Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông trong năm 2025:*

- Chỉ đạo vận hành hồ chứa và máy móc thiết bị tối ưu, làm việc với Công ty TNHH MTV Vận hành hệ thống điện và thị trường điện Quốc gia (NSMO) để vận hành hiệu quả trong thị trường điện.
- Làm việc tốt với NSMO và Công ty mua bán điện, đảm bảo tối đa sản lượng điện thương phẩm phát lên lưới và rút ngắn thời gian hồ sơ thanh toán.
- Tiết kiệm tối đa các chi phí hoạt động của nhà máy, tinh giảm rút gọn bộ máy của Công ty trên cơ sở vẫn đảm bảo nhà máy hoạt động ổn định, an toàn, đáp ứng được tối đa sản lượng điện thương phẩm phát lên lưới.
- Làm việc với các ngân hàng, tổ chức tín dụng điều chỉnh giảm lãi suất vay vốn của công ty. Tham gia tìm kiếm các nguồn vốn tín dụng khác.
- Áp dụng KPI, 5s và công nghệ AI sâu rộng vào các hoạt động sản xuất của nhà máy.... nhằm nâng cao hiệu quả trong hoạt động sản xuất của công ty.
- Làm đẹp cảnh quan Công ty, trồng hoa ở đường vào nhà máy và những khu vực đất trống và khu vực nhà điều hành,...
- Bên cạnh đó, Công ty luôn quan tâm thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với người lao động theo quy định của Bộ Luật Lao động và các chế độ, chính sách hiện hành của Nhà nước.

***b. Một số chỉ tiêu tài chính đã thực hiện giai đoạn 2013 – 2025***

Đơn vị: Tr vnd	2013	2014	2015	2016	2017	2018	2019	2020	2021	2022	2023	2024	2025
Tổng Tài sản	2.402,368	2.330,976	2.236,169	2.219,320	2.143,233	2.061,376	1.912,010	1.840,850	1.710,047	1.662,517	1.617,620	1.540,25	1.464,98
Vay nợ dài hạn	1.610,559	1.541,692	1.460,683	1.318,890	1.221,886	1.231,336	1.107,878	978,601	828,870	686,866	539,862	357,742	186,888
Vốn chủ sở hữu	551,889	564,949	548,577	554,007	617,178	670,342	618,416	678,449	706,008	827,011	884,364	986,350	1.076,167
Vốn đầu tư của CSH	600,0	650,0	650,0	650,0	650,0	660,0	660,0	660,0	660,0	660,0	660,0	660,0	660,0
Sản lượng điện (Tr kWh)	293	306	271	296,47	382,3	337,6	220,16	326,21	263,28	343,90	301,44	379,55	411,10
Doanh thu	322,048	292,884	268,125	294,671	329,2	301,09	207,55	296,17	265,82	368,71	307,77	364,12	337,60
Giá vốn	139,980	143,620	140,484	138,769	112,7	112,336	114,999	114,789	112,841	115,379	115,007	120,931	105,406
Lợi nhuận gộp	182,068	149,263	127,640	155,901	216,5	188,730	92,556	181,382	152,984	253,333	192,768	243,193	232,196
Chi phí tài chính	217,984	174,587	140,090	137,765	139,622	131,399	125,224	115,019	114,917	80,988	73,373	55,015	39,695
Chi phí quản lý doanh nghiệp	12,695	10,292	8,962	8,211	9,956	9,829	8,828	5,135	6,380	8,472	9,215	12,902	11,341
Lợi nhuận sau thuế	(48,316)	(36,587)	(16,372)	10,747	63,171	43,164	-41,83	60,03	27,55	154,20	107,69	163,603	167,02

Có thể thấy mặc dù do biến động của thời tiết làm sản lượng điện của nhà máy các năm biến động thất thường, tình hình tài chính hàng năm vẫn mất cân đối vốn, tuy nhiên bức tranh của doanh nghiệp đang ngày càng tốt hơn qua từng năm được thể hiện qua tổng vay nợ giảm dần kéo theo đó chi phí tài chính cũng giảm dần qua các năm vận hành.

### **3. Đánh giá hoạt động của Ban Kiểm soát và từng thành viên năm 2025**

Ban Kiểm soát thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo đúng Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà quy định và những điều khoản ghi trong Luật doanh nghiệp.

Ban kiểm soát đã làm tròn chức năng, nhiệm vụ mà các nhà đầu tư đã tin tưởng giao cho, nhất là thực hiện nhiệm vụ kiểm soát hoạt động kinh doanh và sử dụng vốn;

mặc dù tình hình hoạt động kinh doanh trong năm 2025 với rất nhiều khó khăn và thách thức.

Trong năm 2025 thành viên ban kiểm soát có 3 người, BKS đánh giá hoạt động và mức độ hoàn thành nhiệm vụ của từng thành viên như sau:

### 3.1. Ông Phạm Ngọc Tân – Trưởng Ban Kiểm soát

#### 3.1.1: Nhiệm vụ được phân công:

- Phụ trách chung, điều phối hoạt động của BKS;
- Phụ trách theo dõi việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh định kỳ hàng tháng của Ban lãnh đạo Công ty (HĐQT, BKS);
- Phụ trách giám sát công tác hạch toán kế toán, tài chính của Công ty;
- Công việc khác khi được phân công báo cáo và báo cáo những sự việc bất thường về mảng được phân công theo dõi cho Ban kiểm soát;
- Tổng hợp báo cáo của các thành viên BKS và lập báo cáo chung của BKS để gửi các thành viên.

#### 3.1.2: Đánh giá hoạt động năm 2025: Hoàn thành nhiệm vụ.

### 3.2. Ông Nguyễn Anh Dũng – Thành viên Ban Kiểm soát

#### 3.2.1: Nhiệm vụ được phân công:

- Phụ trách giám sát các vấn đề về thủ tục pháp lý trong hoạt động của Công ty;
- Phụ trách giám sát các vấn đề liên quan đến cổ đông, cổ phần, cổ phiếu, các vấn đề liên quan đến thị trường chứng khoán (đăng ký công ty đại chúng, công bố thông tin...);
- Công việc khác khi được phân công và báo cáo những sự việc bất thường về mảng được phân công theo dõi cho Ban kiểm soát.

#### 3.2.2: Đánh giá hoạt động trong năm 2025: Hoàn thành nhiệm vụ.

### 3.3. Ông Đỗ Văn Chính – Thành viên Ban Kiểm soát

#### 3.3.1: Nhiệm vụ được phân công:

- Phụ trách theo dõi công việc liên quan đến: nhân sự, chính sách về nhân sự, tình hình vận hành máy móc thiết bị, kỹ thuật thi công...
- Theo dõi tiến độ triển khai các hạng mục đầu tư;
- Công việc khác khi được phân công và báo cáo những sự việc bất thường về mảng được phân công theo dõi cho Ban kiểm soát.

#### 3.3.2: Đánh giá hoạt động trong năm 2025: Hoàn thành nhiệm vụ.

Kết quả hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2025 có sự nỗ lực của bản thân mỗi thành viên và cũng nhờ sự tín nhiệm, hỗ trợ và tạo điều kiện của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, các phòng, phân xưởng và toàn thể CBCNV Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà.

Thay mặt Ban kiểm soát, Tôi xin trân trọng cảm ơn sự tín nhiệm, hỗ trợ và tạo điều kiện của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Công ty trong suốt năm vừa qua đã giúp Ban kiểm soát hoàn thành tốt công việc của mình.

Trân trọng báo cáo.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

A handwritten signature in blue ink, appearing to read 'Phạm Ngọc Tân', with a horizontal line underneath it.

**Phạm Ngọc Tân**

Số: 217/2026/TTr-BHHC-HĐQT

Hà Nội, ngày 23 tháng 03 năm 2026

## TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật doanh nghiệp số 76/2025/QH15;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/01/2008 và điều lệ sửa đổi bổ sung lần 5 ngày 30/05/2022;

Căn cứ kết quả SXKD năm 2025 đã được kiểm toán Công ty TNHH kiểm toán quốc tế (iCPA).

Theo đó, Báo cáo tài chính năm 2025 (kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán quốc tế - iCPA) đã được công bố thông tin theo quy định, đồng thời đăng trên website của Công ty tại địa chỉ: [www.thuydienbacha.vn](http://www.thuydienbacha.vn). HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 xem xét và thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán quốc tế (iCPA), bao gồm:

1. Báo cáo của kiểm toán viên;
2. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2025;
3. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025;
4. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
5. Thuyết minh báo cáo tài chính.


Trong đó, một số chỉ tiêu của Báo cáo tài chính như sau:

STT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị	Giá trị
1	Tổng tài sản	Đồng	1.464.983.909.918
2	Doanh thu thuần	Đồng	337.602.932.002
3	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	183.126.040.732
4	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	167.018.195.631

Kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 xem xét và thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

### Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- UVHĐQT, BKS (email);
- Lưu HĐQT, TCHC. 

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



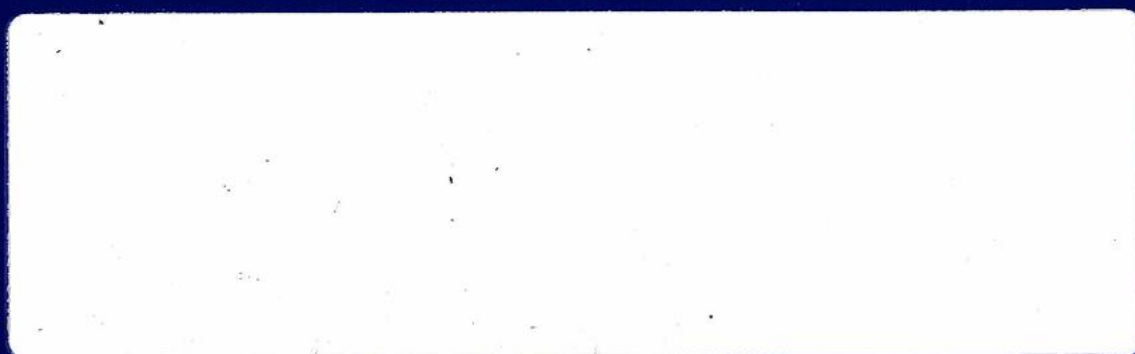
Đông Quốc Cường





# CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN QUỐC TẾ

## International Auditing Company Limited



Thành viên hãng AGN International  
Kiểm toán | Thuế | Tư vấn

A member firm of AGN International  
Audit | Tax | Advisory

**BAC HA HYDROPOWER JOINT STOCK COMPANY**  
**AUDITED FINANCIAL STATEMENTS**  
**FOR THE YEAR ENDED 31 DECEMBER 2025**



**TABLE OF CONTENTS**

	<u>PAGE</u>
STATEMENT OF THE BOARD OF MANAGEMENT	2 - 3
INDEPENDENT AUDITORS' REPORT	4 - 5
BALANCE SHEET	6 - 7
INCOME STATEMENT	8
CASH FLOW STATEMENT	9
NOTES TO THE FINANCIAL STATEMENTS	10 - 26

530  
CÔ  
CÔ  
THỦ  
BÃ  
PACH

## **STATEMENT OF THE BOARD OF MANAGEMENT**

The Board of Management of Bac Ha Hydropower Joint Stock Company ("the Company") presents this report together with the Company's financial statements for the year ended 31 December 2025.

### **THE BOARD OF DIRECTORS, BOARD OF MANAGEMENT AND BOARD OF SUPERVISORY**

The Board of Directors, Board of Management and Board of Supervisory of the Company who held office during the year and to the date of this report are as follows:

#### **The Board of Directors**

Mr Dong Quoc Cuong	Chairman
Mr Phan Thanh Hai	Vice Chairman
Mr Nguyen Canh Son	Member
Mr Nguyen Danh Quan	Member
Mr Nguyen Thanh Hung	Member

#### **The Board of Management**

Mr Nguyen Thanh Hung	Chief Executive Officer
Mr Nguyen Van Tinh	Deputy Chief Executive Officer

#### **The Board of Supervisory**

Mr Pham Ngoc Tan	Head of the Supervisory Board
Mr Nguyen Anh Dung	Member of the Supervisory Board
Mr Do Van Chinh	Member of the Supervisory Board

#### **Legal Representative**

The legal representative of the Company during the period and at the date of this report is Mr. Nguyen Thanh Hung - General Director.

### **BOARD OF MANAGEMENT' STATEMENT OF RESPONSIBILITY**

The Board of Management of the Company is responsible for preparing the financial statements, which give a true and fair view of the financial position of the Company as at 31 December 2025, and its financial performance and its cash flows for the year ended then in accordance with Vietnamese Accounting Standards, accounting regime for enterprises and legal regulations relating to financial reporting. In preparing these financial statements, The Board of Board of Management is required to:

- Select suitable accounting policies and then apply them consistently;
- Make judgments and estimates that are reasonable and prudent;
- State whether applicable accounting principles have been followed, subject to any material departures disclosed and explained in the financial statements;
- Prepare the financial statements on the going concern basis unless it is inappropriate to presume that the Company will continue in business; and
- Design and implement an effective internal control system for the purpose of properly preparing and presenting the financial statements so as to minimize errors and frauds.

The Board of Board of Management is responsible for ensuring that proper accounting records are kept, which disclose, with reasonable accuracy at any time, the financial position of the Company and that the financial statements comply with Vietnamese Accounting Standards, accounting regime for enterprises and legal regulations relating to financial reporting. The Board of Board of Management is also responsible for safeguarding the assets of the Company and hence for taking reasonable steps for the prevention and detection of frauds and other irregularities.

**STATEMENT OF THE BOARD OF MANAGEMENT (CONTINUED)**

The Board of Management confirms that the Company has complied with the above requirements in preparing these financial statements.

For and on behalf of the Board of Management,



  
\_\_\_\_\_  
**Nguyen Thanh Hung**  
**Chief Executive Officer**  
10 March 2026





No. 031002/2026/BCKT-iCPA

## INDEPENDENT AUDITORS' REPORT

**To:** The Shareholder, the Board of Directors and the Board of General Directors  
of Bac Ha Hydropower Joint Stock Company

We have audited the accompanying financial statements of Bac Ha Hydropower Joint Stock Company ("the Company"), prepared on 10 March 2026 as set out from page 6 to page 26 which comprise the balance sheet as at 31 December 2025, the statement of income, the statement of cash flows for the year then ended, Notes to the financial statements.

### Management's Responsibility for the Financial Statements

The Board of Management of Company are responsible for the preparation and fair presentation of these financial statements in accordance with Vietnamese Accounting Standards, accounting regime for enterprises and legal regulations relating to financial reporting and for such internal control as Board of General Directors determines is necessary to enable the preparation of financial statements that are free from material misstatement, whether due to fraud or error.

### Auditor's Responsibility

Our responsibility is to express an opinion on these financial statements based on our audit. We conducted our audit in accordance with Vietnamese Standards on Auditing. Those standards require that we comply with ethical requirements and plan and perform the audit to obtain reasonable assurance about whether the financial statements are free from material misstatement.

An audit involves performing procedures to obtain audit evidence about the amounts and disclosures in the financial statements. The procedures selected depend on the auditor's judgment, including the assessment of the risks of material misstatement of the financial statements, whether due to fraud or error. In making those risk assessments, the auditor considers internal control relevant to the Company's preparation and fair presentation of the financial statements in order to design audit procedures that are appropriate in the circumstances, but not for the purpose of expressing an opinion on the effectiveness of the Company's internal control. An audit also includes evaluating the appropriateness of accounting policies used and the reasonableness of accounting estimates made by the Board of General Directors, as well as evaluating the overall presentation of the financial statements.

We believe that the audit evidence we have obtained is sufficient and appropriate to provide a basis for our audit opinion.

### Auditor's opinion

In our opinion, the financial statements give a true and fair view of, in all material respects, the financial position of Company as at 31 December 2025, and its financial performance and its cash flows for the year then ended in accordance with Vietnamese Accounting Standards, accounting regime for enterprises and legal regulations relating to financial reporting.

## INDEPENDENT AUDITORS' REPORT (CONTINUED)

### Emphasis of Matter

We would like to draw the readers' attention to Note II in the Notes to the Company's Financial Statements. As of 31 December 2025, the Company's short-term liabilities exceeded its short-term assets by VND 59,726,188,200 (compared to VND 39,712,947,785 as of 1 January 2025). The Company's ability to continue as a going concern will depend on the implementation of its business plan and financial support from credit institutions. These conditions, along with other issues as outlined in Note II, indicate the presence of significant uncertainties that may cast doubt on the Company's ability to continue as a going concern.

Our opinion is not modified in respect of this matter.



**Nguyen Thi Thanh Hoa**  
**Deputy General Director**  
Audit Practising Registration Certificate  
No.1402-2023-072-01  
*On behalf of*  
**International Auditing Company Limited (iCPA)**  
Ha Noi, 10 March 2026

**Ha Huy Hoang**  
**Auditor**  
Audit Practising Registration Certificate  
No. 6088-2023-072-01

530  
CÔ  
CÔ  
HỦ  
BÃ  
HA

**BALANCE SHEET**  
**As at 31 December 2025**

Unit: VND

ASSETS	Codes	Notes	Closing balance	Opening balance
<b>A. CURRENT ASSETS</b>	<b>100</b>		<b>142,201,801,379</b>	<b>156,442,874,815</b>
<b>I. Cash and cash equivalents</b>	<b>110</b>	<b>V.1</b>	<b>79,429,538,866</b>	<b>122,043,769,533</b>
1. Cash	111		2,699,538,866	11,543,769,533
2. Cash equivalents	112		76,730,000,000	110,500,000,000
<b>III. Short-term receivables</b>	<b>130</b>		<b>62,772,262,513</b>	<b>33,851,857,294</b>
1. Short-term trade receivables	131	V.2	60,533,987,975	28,314,773,938
2. Short-term advances to suppliers	132	V.3	559,603,446	3,011,834,892
3. Other short-term receivables	136		1,678,671,092	2,525,248,464
<b>V. Other short-term assets</b>	<b>150</b>		<b>-</b>	<b>547,247,988</b>
1. Short-term prepayments	151	V.4a	-	547,247,988
<b>B. NON-CURRENT ASSETS</b>	<b>200</b>		<b>1,322,782,108,539</b>	<b>1,383,805,197,443</b>
<b>II. Fixed assets</b>	<b>220</b>		<b>1,322,405,478,602</b>	<b>1,383,784,271,517</b>
1. Tangible fixed assets	221	V.5	1,322,405,478,602	1,383,784,271,517
- Cost	222		2,634,905,683,459	2,607,768,668,981
- Accumulated depreciation	223		(1,312,500,204,857)	(1,223,984,397,464)
<b>VI. Other long-term assets</b>	<b>260</b>		<b>376,629,937</b>	<b>20,925,926</b>
1. Long-term prepayments	261	V.4b	376,629,937	20,925,926
<b>TOTAL ASSETS</b>	<b>270</b>		<b>1,464,983,909,918</b>	<b>1,540,248,072,258</b>




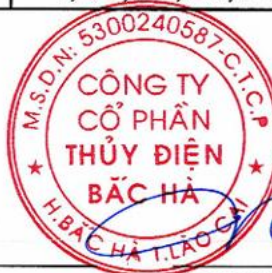
**BALANCE SHEET (CONTINUED)**  
As at 31 December 2025

Unit: VND

RESOURCES	Codes	Notes	Closing balance	Opening balance
<b>C. LIABILITIES</b>	<b>300</b>		<b>388,816,194,731</b>	<b>553,897,997,252</b>
<b>I. Current liabilities</b>	<b>310</b>		<b>201,927,989,579</b>	<b>196,155,822,600</b>
1. Short-term trade payables	311	V.6	5,652,644,445	1,328,097,566
2. Short-term advances from customers	312		849,198,938	2,544,796,157
3. Taxes and amounts payable to the State budget	313	V.7	19,975,480,766	6,823,167,391
4. Payables to employees	314		1,057,339,294	970,927,025
5. Short-term accrued expenses	315		427,858,333	2,478,740,170
6. Other current payables	319	V.8	2,281,362,980	336,475,300
7. Short-term loans and obligations under finance leases	320	V.9a	170,858,969,500	179,964,139,371
8. Bonus and welfare funds	322		825,135,323	1,709,479,620
<b>II. Long-term liabilities</b>	<b>330</b>		<b>186,888,205,152</b>	<b>357,742,174,652</b>
1. Long-term loans and obligations under finance leases	338	V.9b	186,888,205,152	357,742,174,652
<b>D. EQUITY</b>	<b>400</b>		<b>1,076,167,715,187</b>	<b>986,350,075,006</b>
<b>I. Owner's equity</b>	<b>410</b>	<b>V.10</b>	<b>1,076,167,715,187</b>	<b>986,350,075,006</b>
1. Owner's contributed capital	411		660,000,000,000	660,000,000,000
- Ordinary shares carrying voting rights	411a		660,000,000,000	660,000,000,000
2. Investment and development fund	418		14,639,363,292	12,185,316,581
3. Retained earnings	421		401,528,351,895	314,164,758,425
- Retained earnings accumulated to the prior year end	421a		234,510,156,264	150,561,644,357
- Retained earnings of the current year	421b		167,018,195,631	163,603,114,068
<b>TOTAL RESOURCES</b>	<b>440</b>		<b>1,464,983,909,918</b>	<b>1,540,248,072,258</b>

  
 Ha Thi Thuy  
Preparer

  
 Ta Hong Dieu  
Chief Accountant

  
 Nguyen Thanh Hung  
Chief Executive Officer  
10 March 2026


**INCOME STATEMENT**  
**For the year ended 31 December 2025**

Unit: VND

ITEMS	Codes	Notes	Current year	Prior year
1. Gross revenue from goods sold and services rendered	01	VI.1	337,602,932,002	364,125,331,903
2. Net revenue from goods sold and services rendered	10		337,602,932,002	364,125,331,903
3. Cost of sales	11	VI.2	105,406,242,981	120,931,846,913
4. Gross profit from goods sold and services rendered	20		232,196,689,021	243,193,484,990
5. Financial income	21	VI.3	1,365,387,299	1,095,778,293
6. Financial expenses	22	VI.4	39,695,888,012	55,015,918,435
- In which: Interest expense	23		39,695,888,012	55,015,918,435
7. General and administration expenses	26	VI.5	11,341,801,393	12,902,050,729
8. Operating profit	30		182,524,386,915	176,371,294,119
9. Other income	31	VI.6	1,163,637,068	744,219
10. Other expenses	32	VI.7	561,983,251	6,787,503,379
11. Profit from other activities	40		601,653,817	(6,786,759,160)
12. Accounting profit before tax	50		183,126,040,732	169,584,534,959
13. Current corporate income tax expense	51	VI.8	16,107,845,101	5,981,420,891
14. Net profit after corporate income tax	60		167,018,195,631	163,603,114,068
15. Basic earnings per share	70	VI.9	2,357	2,309
16. Diluted earnings per share	71	VI.9	2,357	2,309

  
 Ha Thi Thuy  
Preparer

  
 Ta Hong Dieu  
Chief Accountant

  
  
 Nguyen Thanh Hung  
Chief Executive Officer  
10 March 2026



**CASH FLOW STATEMENT**  
(Indirect method)  
For the year ended 31 December 2025

Unit: VND

ITEMS	Codes	Current year	Prior year
<b>I. CASH FLOWS FROM OPERATING ACTIVITIES</b>			
1. Profit before tax	01	183,126,040,732	169,584,534,959
2. Adjustments for:			
Depreciation and amortisation of fixed assets and	02	88,915,807,393	101,156,058,000
(Gain)/loss from investing activities	05	(1,529,023,663)	(1,095,778,293)
Interest expense	06	39,695,888,012	55,015,918,435
3. Operating profit before movements in working capital	08	310,208,712,474	324,660,733,101
(Increase), decrease in receivables	09	(28,920,405,219)	28,384,574,368
Increase, (decrease) in payables	11	(12,256,842,869)	(9,006,784,429)
(Increase), decrease in prepaid expenses	12	191,543,977	(174,427,869)
Interest paid	14	(37,772,761,884)	(77,883,965,564)
Corporate income tax paid	15	(6,204,089,000)	(5,079,468,225)
Net cash generated by operating activities	20	225,246,157,479	260,900,661,382
<b>II. CASH FLOWS FROM INVESTING ACTIVITIES</b>			
1. Acquisition and construction of fixed assets and other long-term assets	21	(23,430,272,438)	-
2. Proceeds from sale, disposal of fixed assets and other long-term assets	22	163,636,364	-
3. Interest earned, dividends and profits received	27	1,365,387,299	1,095,778,293
Net cash generated by investing activities	30	(21,901,248,775)	1,095,778,293
<b>III. CASH FLOWS FROM FINANCING ACTIVITIES</b>			
1. Proceeds from borrowings	33	20,607,885,205	42,619,398,203
2. Repayment of borrowings	34	(200,567,024,576)	(192,104,000,000)
3. Dividends and profits paid	36	(66,000,000,000)	(60,517,846,703)
Net cash generated by financing activities	40	(245,959,139,371)	(210,002,448,500)
Net increase/(decrease) in cash	50	(42,614,230,667)	51,993,991,175
Cash and cash equivalents at the beginning of the year	60	122,043,769,533	70,049,778,358
Cash and cash equivalents at the end of the year	70	79,429,538,866	122,043,769,533



Ha Thi Thuy  
Preparer



Ta Hong Dieu  
Chief Accountant




Nguyen Thanh Hung  
Chief Executive Officer  
10 March 2026

**NOTES TO THE FINANCIAL STATEMENTS**

*These notes are an integral part of and should be read in conjunction with the accompanying financial statements*

**I. GENERAL INFORMATION****1. Structure of ownership**

Bac Ha Hydropower Joint Stock Company ("the Company") was established and operates in accordance with Business Registration Certificate No.5300240587 first issued by Lao Cai Provincial Planning and Investment on February 18, 2008.

According to the company's business registration certificate, the 9th change on 22 May 2025, the Company's charter capital is 660,000,000,000 VND (six hundred and sixty billion VND), equivalent to 66,000,000 shares, par value is 10,000 VND/share.

**2. Business field**

The Company field of business is industrial production.

**3. Operating industry**

The Company's main business activities include: electricity production, transmission and distribution.

**4. Normal production and business cycle**

The Company's normal production and business cycle is carried out for a time period of 12 months

**5. Notes on comparability of information in financial statements**

The comparative figures are those of the audited financial statements for the year ended 31 December 2024.

**6. Employees**

The total number of employees of the Company as at 31 December 2025 was 48 people (as at 01 January 2025 was 48 people).

**II. ACCOUNTING CONVENTION AND ACCOUNTING FINANCIAL YEAR****Accounting convention**

The accompanying financial statements, expressed in Vietnam Dong (VND), are prepared under the historical cost convention and in accordance with Vietnamese accounting standards, accounting regime and legal regulations relating to financial statement preparation and presentation.

The accompanying financial statements are not intended to present the financial position, results of operations and cash flows in accordance with accounting principles and practices generally accepted in countries and jurisdictions other than Vietnam.

**The assumption regarding the going concern basis**

As at 31 December 2025, the Company's short-term liabilities exceeded its short-term assets by VND 59,726,188,200 (compared to VND 39,712,947,785 as at 1 January 2025). The company's ability to continue as a going concern over the next 12 months will depend on its ability to secure funds from credit institutions, incoming revenue, and other sources to meet debt obligations as they come due (if necessary) and to maintain the working capital needed for continued operations in the near future. The Management board has consistently evaluated and implemented measures to maximize the company's ability to continue as a going concern. The strategies currently in place include:

- The Bac Ha Hydropower Plant, which is operating steadily, will continue to generate significant revenue for the company in the coming years.

**NOTES TO THE FINANCIAL STATEMENTS (CONTINUED)**

*These notes are an integral part of and should be read in conjunction with the accompanying financial statements*

**II. ACCOUNTING CONVENTION AND ACCOUNTING FINANCIAL YEAR (CONTINUED)****The assumption regarding the going concern basis (Continued)**

- The company will continue to receive credit provisions from Ho Chi Minh City Development Commercial Joint Stock Bank - Lao Cai Branch to ensure sufficient capital for its production and business operations and to pay off debts as they become due.

The Board of Management has carefully assessed the business plan, cash flow plan, and the ability to balance funds for paying debts and fulfilling financial obligations as they mature. The Board of General Directors is confident that preparing the accompanying financial statements on a going concern basis is appropriate.

**Accounting financial year**

The Company's financial year begins on 01 January and ends on 31 December.

**III. ACCOUNTING STANDARDS AND SYSTEM APPLIED****Accounting standards and system applied**

The Company applies Vietnamese Accounting Standards and the Accounting regime for enterprises promulgated under the Circular No. 200/2014/TT-BTC dated 22 December 2014 by Ministry of Finance guiding the accounting regime for enterprises and Circular No. 53/2016/TT-BTC dated 21 March 2016 by Ministry of Finance amending and supplementing some articles of Circular No. 200/2014/TT-BTC.

**New accounting guidance issued but not yet effective**

On 27 October 2025, the Ministry of Finance issued Circular No.99/2025/TT-BTC ("Circular 200") providing guidance on the corporate accounting regime. Circular 99 took effect from 01 January 2026 and is applicable to financial years beginning on or after 01 January 2026. Circular 99 replaces the following documents:

- Circular No.200/2014/TT-BTC dated 22 December 2014 of the Ministry of Finance ("Circular 200") providing guidance on the corporate accounting regime;
- Circular No.75/2015/TT-BTC dated 18 May 2015 of the Ministry of Finance amending and supplementing Article 128 of Circular 200;
- Circular No. 53/2016/TT-BTC dated 23 March 2016 amending and supplementing a number of articles of Circular 200; and

The provisions relating to accounting for the equisation of State-owned enterprises, as guided under Circular 200, continued to be applied.

The corporation's Board of Management is currently assessing the impact of the adoption of Circular 99 on the Corporation's financial statements for future accounting periods beginning on or after 01 January 2026.

**IV. SUMMARY OF SIGNIFICANT ACCOUNTING POLICIES**

The significant accounting policies, which have been adopted by the Company in the preparation of these financial statements, are as follows:

**Estimate**

The preparation of financial statements in conformity with Vietnamese Accounting Standards, accounting regime for enterprises and legal regulations relating to financial reporting requires management to make estimates and assumptions that affect the reported amounts of assets, liabilities and disclosures of contingent assets and liabilities at the date of the financial statements and the reported amounts of revenues and expenses during the financial year. Although these accounting estimates are based on the management's best knowledge, actual results may differ from those estimates.



**NOTES TO THE FINANCIAL STATEMENTS (CONTINUED)***These notes are an integral part of and should be read in conjunction with the accompanying financial statements***IV. SUMMARY OF SIGNIFICANT ACCOUNTING POLICIES (CONTINUED)****Cash and cash equivalents**

Cash and cash equivalents comprise cash on hand, demand deposits and short-term, highly liquid investments with original maturity of less than 3 months that are readily convertible to known amounts of cash and which are subject to an insignificant risk of changes in value.

**Financial investments*****Held-to-maturity investments***

Held-to-maturity investments comprise investments that the Company has the positive intent or ability to hold to maturity, including term deposits (commercial bills), bonds, preference shares which the issuer shall redeem at a certain date in the future, loans held to maturity to earn periodic interest and other held-to-maturity investments.

Held-to-maturity investments are recognised on a trade date basis and are initially measured at acquisition price plus directly attributable transaction costs. Post-acquisition interest income from held-to-maturity investments is recognised in the income statement on accrual basis. Pre-acquisition interest is deducted from the cost of such investments at the acquisition date.

When there is strong evidence that part or all of the investment may not be recovered and the amount of loss can be reliably determined, the loss is recorded in financial expenses in the year and the investment value is directly deducted.

Held-to-maturity investments are measured at cost less provision for doubtful debts.

Provision for doubtful debts relating to held-to-maturity investments is made in accordance with prevailing accounting regulations.

**Trade receivables**

Receivables represent the amounts recoverable from customers or other debtors and are stated at book value less provision for doubtful debts.

Provisions for doubtful receivables are made for: overdue receivables as stipulated in economic contracts, loan agreements, contractual commitments, or debt commitments; receivables that the Company anticipates will be uncollectible; or receivables that are not yet due but are unlikely to be collected. Specifically, the provision for overdue receivables is based on the principal repayment period as per the original sales contract, excluding any debt extensions between the parties, and does not cover receivables that are not yet due but whose debtors have gone bankrupt, are undergoing dissolution procedures, are missing, or have absconded.

**Tangible fixed assets and depreciation**

Tangible fixed assets are stated at historical cost less accumulated depreciation.

The historical cost of purchased tangible fixed assets comprises its purchase price and any directly attributable costs of bringing the assets to its working condition and location for its intended use.

The costs of self-constructed or manufactured assets are the actual construction or manufacturing cost plus installation and test running costs.

Tangible fixed assets are depreciated using the straight-line method over their estimated useful lives as follows:

<u>Fixed asset type</u>	<u>Years</u>
Buildings and structures	19 - 45
Machinery and equipment	06 - 16
Means of transport, transmission	10 - 12

**NOTES TO THE FINANCIAL STATEMENTS (CONTINUED)**

*These notes are an integral part of and should be read in conjunction with the accompanying financial statements*

**IV. SUMMARY OF SIGNIFICANT ACCOUNTING POLICIES (CONTINUED)****Lease assets**

A lease is classified as an operating lease when the lessor retains a significant portion of the rewards and assumes the risks of ownership of the asset. Operating lease expense is recognized in the income statement on a straight-line basis over the lease term. Consideration received or receivable as an incentive to enter into an operating lease is also recognized on a straight-line basis over the lease term.

**Prepayments**

Prepayments are expenses which have already been paid but relate to results of operations of multiple accounting periods.

Prepaid expenses include tools and supplies which are assets held by the Company for use in the normal course of business, with the original cost of each asset being less than VND 30 million and therefore not eligible for recognition as fixed assets under current regulations. The original cost of tools and supplies is depreciated using the straight-line method over a period of 01 to 03 years.

**Revenue recognition**

Revenue from providing service is recognized when all five (5) of the following conditions are satisfied:

- (a) The Company has transferred to the buyer the significant risks and rewards of ownership of the goods;
- (b) The Company retains neither continuing managerial involvement to the degree usually associated with ownership nor effective control over the goods sold;
- (c) The amount of revenue can be measured reliably: When the contract stipulates that the buyer is entitled to return the purchased service under specific conditions, Revenue is recognized only when those specific conditions no longer exist and the buyer is not entitled to return the service rendered (unless the customer has the right to return the goods in the form of exchange for other goods or services);
- (d) It is probable that the economic benefits associated with the transaction will flow to the Company; and;
- (e) The costs incurred or to be incurred in respect of the transaction can be measured reliably.

Interest is recognized on an accrual basis, based on the outstanding balance and applicable interest rate.

Interest from investments is recognized when the Company is entitled to receive the interest.

**Borrowing costs**

The cost of borrowing includes interest expenses and other directly related costs incurred in connection with loans.

Borrowing costs are recognized as expenses when incurred. However, in cases where borrowing costs are directly attributable to the construction or production of qualifying assets requiring a substantial period (over 12 months) to be ready for their intended use or sale, these borrowing costs are capitalized. For loans specifically used to finance the construction of fixed assets or investment properties, interest expenses are capitalized even if the construction period is less than 12 months. Any income earned from temporary investment of these borrowed funds is deducted from the related asset's carrying amount

For general borrowings where funds are used for the construction or production of qualifying assets, the capitalization of borrowing costs is determined based on the weighted average of accumulated costs incurred for the basic construction or production of those assets. The capitalization rate is calculated using the weighted average interest rate of outstanding borrowings during the year, excluding loans specifically used to form a specific asset.

**NOTES TO THE FINANCIAL STATEMENTS (CONTINUED)**

*These notes are an integral part of and should be read in conjunction with the accompanying financial statements*

**IV. SUMMARY OF SIGNIFICANT ACCOUNTING POLICIES (CONTINUED)****Taxation**

Corporate income tax represents the total amount of current payable taxes and deferred taxes.

The tax currently payable is based on taxable profit for the year. Taxable profit differs from profit before tax as reported in the income statement because it excludes items of income or expense that are taxable or deductible in other years (including loss carried forward, if any) and it further excludes items that are never taxable or deductible.

Deferred tax is recognised on significant differences between carrying amounts of assets and liabilities in the financial statements and the corresponding tax bases used in the computation of taxable profit and is accounted for using balance sheet liability method. Deferred tax liabilities are generally recognised for all temporary differences and deferred tax assets are recognised to the extent that it is probable that taxable profit will be available against which deductible temporary differences can be utilised

Deferred tax is calculated at the tax rates that are expected to apply in the period when the liability is settled or the asset realised. Deferred tax is charged or credited to profit or loss, except when it relates to items charged or credited directly to equity, in which case the deferred tax is also dealt with in equity.

Deferred tax assets and liabilities are offset when there is a legally enforceable right to set off current tax assets against current tax liabilities and when they relate to income taxes levied by the same tax authority and the Company intends to settle its current tax assets and liabilities on a net basis.

The determination of the tax currently payable is based on the current interpretation of tax regulations. However, these regulations are subject to periodic variation and their ultimate determination depends on the results of the tax authorities' examinations.

Other taxes are paid in accordance with the prevailing tax laws in Vietnam.

Tax incentives: According to the current Law on Corporate Income Tax, the Company establishing an investment project in an area with particularly difficult economic conditions is entitled to a 10% corporate income tax incentive for 15 years: from 2012 to the end of 2026; is exempted from corporate income tax payable for 04 years from 2012 to the end of 2015; and is entitled to a 50% reduction in corporate income tax payable for 09 years from 2016 to 2024. Accordingly, 2024 is the last year the company will receive a 50% reduction in corporate income tax.

The year 2025 will be the fourteenth year the Company applies a corporate income tax rate of 10% on taxable income generated from the investment project.

**Earning per share**

Basic earnings per share is calculated by dividing the profit or loss after tax distributed to shareholders owing ordinary shares of the Company (after adjusting for the appropriation of bonus and welfare funds) by weighted average number of common shares outstanding during the year.

Diluted earnings per share is calculated by dividing the after – tax profit (or loss) to holders of the Company's common shares (after adjusting for dividends on convertible preferred shares change for the weighted average number of ordinary shares outstanding for the year and the weighted average number of ordinary shares to be issued in the event that all potential shares of common stock have an impairments are converted into common shares.

**Related parties**

Related parties are enterprises - including parent companies, subsidiaries, associates - individuals, that directly, or indirectly through one or more intermediaries, control, or are controlled by, or are under common control. Associates; individuals owning, directly or indirectly in the voting power of the Company that gives them significant influence over the Company, key management personnel such as directors and officers of the Companies; close members of the family of any such individual and associate are also considered as related party.

In considering each possible related party relationship, attention is directed to the substance of the relationship, and not merely the legal form.



**NOTES TO THE FINANCIAL STATEMENTS (CONTINUED)***These notes are an integral part of and should be read in conjunction with the accompanying financial statements***V. INFORMATION SUPPLEMENTING THE ITEMS IN THE BALANCE SHEET****1. Cash and cash equivalents**

	<b>Closing balance</b>	<b>Opening balance</b>
	<b>VND</b>	<b>VND</b>
Cash on hand	22,134,296	29,254,831
Cash in bank	2,677,404,570	11,514,514,702
Cash equivalents (*)	76,730,000,000	110,500,000,000
<b>Total</b>	<b>79,429,538,866</b>	<b>122,043,769,533</b>

- (\*) Including Term Deposit Contracts with term of 01 - 03 months at Vietnam Bank for Agriculture and Rural Development - Thang Long Branch and Ho Chi Minh City Development Joint Stock Commercial Bank - Lao Cai Branch with interest rate from 1.6 - 4.2%/year.

**2. Short-term trade receivables**

	<b>Closing balance</b>	<b>Opening balance</b>
	<b>VND</b>	<b>VND</b>
Electricity Power Trading Company - Vietnam Electricity	60,471,741,959	28,314,773,938
Viettel Lao Cai Branch	62,246,016	-
<b>Total</b>	<b>60,533,987,975</b>	<b>28,314,773,938</b>

Cash flow from Electricity Trading Company - Vietnam Electricity Group is used to secure the loan from Ho Chi Minh City Development Joint Stock Commercial Bank - Lao Cai Branch (details in note V.9 - Loans and obligations under finance leases).

**3. Short-term advance to supplier**

	<b>Closing balance</b>	<b>Opening balance</b>
	<b>VND</b>	<b>VND</b>
Saigon Ban Mai Trading Co., Ltd	-	1,819,675,000
VINACEE Vietnam Environmental Engineering and Construction JSC	-	301,598,400
Environmental Technology Development JSC	198,087,446	300,000,000
Vimax Asia One member Co., Ltd	220,000,000	220,000,000
Others	141,516,000	370,561,492
<b>Total</b>	<b>559,603,446</b>	<b>3,011,834,892</b>

**4. Prepayments**

	<b>Closing balance</b>	<b>Opening balance</b>
	<b>VND</b>	<b>VND</b>
<b>a. Current</b>		
Tools and supplies used	-	547,247,988
<b>Total</b>	<b>-</b>	<b>547,247,988</b>
<b>b. Non-current</b>		
Tools and supplies used	376,629,937	20,925,926
<b>Total</b>	<b>376,629,937</b>	<b>20,925,926</b>

**BAC HA HYDROPOWER JOINT STOCK COMPANY**Lung Xa Village, Bao Nhai Commune,  
Lao Cai Province**FORM B 09-DN**Issued under Circular No. 200/2014/TT-BTC  
dated 22 December 2014 issued by the Ministry of Finance**NOTES TO THE FINANCIAL STATEMENTS (CONTINUED)***These notes are an integral part of and should be read in conjunction with the accompanying financial statements***V. INFORMATION SUPPLEMENTING THE ITEMS IN THE BALANCE SHEET (CONTINUED)****5. Tangible fixed assets**

	Buildings and structures	Machinery and equipment	Means of transport, transmission	Total
	VND	VND	VND	VND
<b>COST</b>				
Opening balance	1,679,692,843,378	809,344,831,277	118,730,994,326	2,607,768,668,981
Addition	-	8,307,347,222	631,818,182	8,939,165,404
Completed capital construction investment	18,597,849,074	-	-	18,597,849,074
Liquidation, sale	-	(400,000,000)	-	(400,000,000)
<b>Closing balance</b>	<b>1,698,290,692,452</b>	<b>817,252,178,499</b>	<b>119,362,812,508</b>	<b>2,634,905,683,459</b>
<b>ACCUMULATED DEPRECIATION</b>				
Opening balance	448,746,310,500	656,507,092,638	118,730,994,326	1,223,984,397,464
Charge for the year	38,035,561,044	50,862,695,844	17,550,505	88,915,807,393
Liquidation, sale	-	(400,000,000)	-	(400,000,000)
<b>Closing balance</b>	<b>486,781,871,544</b>	<b>706,969,788,482</b>	<b>118,748,544,831</b>	<b>1,312,500,204,857</b>
<b>NET BOOK VALUE</b>				
Opening balance	1,230,946,532,878	152,837,738,639	-	1,383,784,271,517
<b>Closing balance</b>	<b>1,211,508,820,908</b>	<b>110,282,390,017</b>	<b>614,267,677</b>	<b>1,322,405,478,602</b>

The net book value of tangible fixed assets pledged or mortgaged as collateral for loans as of 31 December 2025 is VND 1,313,483,863,703 (as at 31 December 2024 was VND 1,383,784,271,517).

The original cost of fully depreciated fixed assets still in use as of 31 December 2025 is VND 137,478,288,858 (as at 31 December 2024 was VND 137,878,288,858).

**BAC HA HYDROPOWER JOINT STOCK COMPANY**Lung Xa Village, Bao Nhai Commune,  
Lao Cai Province**FORM B 09-DN**Issued under Circular No. 200/2014/TT-BTC  
dated 22 December 2014 issued by the Ministry of Finance**NOTES TO THE FINANCIAL STATEMENTS (CONTINUED)***These notes are an integral part of and should be read in conjunction with the accompanying financial statements***V. INFORMATION SUPPLEMENTING THE ITEMS IN THE BALANCE SHEET (CONTINUED)****6. Short-term Trade payables**

	Closing balance		Opening balance	
	Amount	Amount able to be paid off	Amount	Amount able to be paid off
	VND	VND	VND	VND
Saigon Ban Mai Trading Co.,Ltd	2,729,512,500	2,729,512,500	-	-
Lao Cai Road JSC	1,377,229,540	1,377,229,540	-	-
20 Foundation Engineering and Construction JSC	619,248,529	619,248,529	619,248,529	619,248,529
Others	926,653,876	926,653,876	708,849,037	708,849,037
<b>Total</b>	<b>5,652,644,445</b>	<b>5,652,644,445</b>	<b>1,328,097,566</b>	<b>1,328,097,566</b>
<b>Payable to related parties</b> (Details in note VII.2)	<b>619,248,529</b>	<b>619,248,529</b>	<b>619,248,529</b>	<b>619,248,529</b>

**7. Payables to the State budget**

	Opening balance	Payable during the year	Paid during the year	Closing balance
	VND	VND	VND	VND
Value Added Tax	-	32,260,412,076	30,936,117,466	1,324,294,610
Corporate income tax	6,204,088,083	16,107,846,018	6,204,089,000	16,107,845,101
Personal income tax	59,496,369	870,266,895	876,314,277	53,448,987
Resource tax	547,440,700	45,524,798,524	43,594,489,395	2,477,749,829
Fees, charges and other receivables	12,142,239	20,375,258,304	20,375,258,304	12,142,239
<b>Total</b>	<b>6,823,167,391</b>	<b>115,138,581,817</b>	<b>101,986,268,442</b>	<b>19,975,480,766</b>

**NOTES TO THE FINANCIAL STATEMENTS (CONTINUED)***These notes are an integral part of and should be read in conjunction with the accompanying financial statements***V. INFORMATION SUPPLEMENTING THE ITEMS IN THE BALANCE SHEET (CONTINUED)****8. Other short-term payable**

	<b>Closing balance VND</b>	<b>Opening balance VND</b>
Union dues	188,700,875	170,659,129
Social insurance, Health insurance, Unemployment	169,445,977	165,816,171
Interest payable	1,923,126,128	-
<u>In which</u>		
- Vietnam Bank for Agriculture and Rural Development - Thang Long Branch	1,419,761,534	-
- Ho Chi Minh City Development Joint Stock Commercial Bank - Lao Cai Branch	503,364,594	-
Others	90,000	-
<b>Total</b>	<b>2,281,362,980</b>	<b>336,475,300</b>

**BAC HA HYDROPOWER JOINT STOCK COMPANY**Lung Xa Village, Bao Nhai Commune,  
Lao Cai Province**FORM B 09-DN**Issued under Circular No. 200/2014/TT-BTC  
dated 22 December 2014 issued by the Ministry of Finance**NOTES TO THE FINANCIAL STATEMENTS (CONTINUED)***These notes are an integral part of and should be read in conjunction with the accompanying financial statements***V. INFORMATION SUPPLEMENTING THE ITEMS IN THE BALANCE SHEET (CONTINUED)****9. Loans and obligations under finance leases**

	Closing balance		In the year		Opening balance	
	Amount	Amount able to be paid off	Increases	Decreases	Amount	Amount able to be paid off
	VND	VND	VND	VND	VND	VND
<b>a. Short-term</b>						
Ho Chi Minh City Development Joint Stock Commercial Bank - Lao Cai Branch (i)	5,000,000	5,000,000	20,607,885,205	22,567,024,576	1,964,139,371	1,964,139,371
<b>Short-term loans and obligations under finance leases</b>	<b>5,000,000</b>	<b>5,000,000</b>	<b>20,607,885,205</b>	<b>22,567,024,576</b>	<b>1,964,139,371</b>	<b>1,964,139,371</b>
<b>Long-term debt due</b>	<b>170,853,969,500</b>	<b>170,853,969,500</b>			<b>178,000,000,000</b>	<b>178,000,000,000</b>
<b>Total</b>	<b>170,858,969,500</b>	<b>170,858,969,500</b>			<b>179,964,139,371</b>	<b>179,964,139,371</b>
<b>b. Long-term</b>						
Vietnam Bank for Agriculture and Rural Development - Thang Long Branch (ii)	233,698,469,787	233,698,469,787	-	115,000,000,000	348,698,469,787	348,698,469,787
Ho Chi Minh City Development Joint Stock Commercial Bank - Lao Cai Branch (iii)	124,043,704,865	124,043,704,865	-	63,000,000,000	187,043,704,865	187,043,704,865
<b>Total</b>	<b>357,742,174,652</b>	<b>357,742,174,652</b>	<b>-</b>	<b>178,000,000,000</b>	<b>535,742,174,652</b>	<b>535,742,174,652</b>
<b>Long-term debt due</b>	<b>170,853,969,500</b>	<b>170,853,969,500</b>			<b>178,000,000,000</b>	<b>178,000,000,000</b>
Vietnam Bank for Agriculture and Rural Development - Thang Long Branch	115,000,000,000	115,000,000,000			115,000,000,000	115,000,000,000
Ho Chi Minh City Development Joint Stock Commercial Bank - Lao Cai Branch	55,853,969,500	55,853,969,500			63,000,000,000	63,000,000,000
<b>Total</b>	<b>186,888,205,152</b>	<b>186,888,205,152</b>			<b>357,742,174,652</b>	<b>357,742,174,652</b>



**BAC HA HYDROPOWER JOINT STOCK COMPANY**Lung Xa Village, Bao Nhai Commune,  
Lao Cai Province**FORM B 09-DN**Issued under Circular No. 200/2014/TT-BTC  
dated 22 December 2014 issued by the Ministry of Finance**NOTES TO THE FINANCIAL STATEMENTS (CONTINUED)***These notes are an integral part of and should be read in conjunction with the accompanying financial statements***V. INFORMATION SUPPLEMENTING THE ITEMS IN THE BALANCE SHEET (CONTINUED)****9. Loans and obligations under finance leases (Continued)****Long-term loans are repaid according to the following schedule:**

	<b>Closing balance</b>	<b>Opening balance</b>
	<b>VND</b>	<b>VND</b>
Within a year	170,853,969,500	178,000,000,000
From the second year onwards	186,888,205,152	357,742,174,652
<b>Total</b>	<b>357,742,174,652</b>	<b>535,742,174,652</b>
Minus: amount due within 12 months (shown in short-term borrowing section)	170,853,969,500	178,000,000,000
<b>Amount payable after 12</b>	<b>186,888,205,152</b>	<b>357,742,174,652</b>

- (i) Loan from Ho Chi Minh City Development Commercial Joint Stock Bank - Lao Cai Branch under Credit Facility Agreement No. 35089/24MB/HĐTD dated 24 June 2025 and appendix No.35089/24MB/HĐTD dated 24 June 2025. The credit limit is VND 30 billion. The loan term is 36 months, from 24 June 2025, to 24 June 2028. The repayment period for each disbursement and the corresponding interest rate are specified in each individual loan agreement. The purpose of the loan is to supplement working capital for business operations and to pay taxes as required by law. The collateral is the right to claim future receivables arising from the Power Purchase Agreement No. 05/2012/HĐ-NMĐ-TD BAC HA dated 19 May 2012, and any amendments or supplements (if applicable) between Vietnam Electricity Group and Bac Ha Hydropower Joint Stock Company, as well as other assets according to the collateral agreement No. 1621/21MB/HĐBD dated 26 January 2021, and any Appendices/Amendment Agreements (if applicable).
- (ii) Loan from the Vietnam Bank for Agriculture and Rural Development - Thang Long Branch under credit contract No. 01/HĐTD-BH/2006 dated 30 October 2006, and its amendments. The credit limit is VND 1,129 billion, with a loan term of 162 months. The loan purpose is to pay for project costs for the Bac Ha Hydropower project. The loan interest rate is the sum of the savings deposit rate and a margin rate of 3.6% per year. The collateral includes land-attached assets, movable property, other property rights, and land-use rights formed from the project (Detail in note V.5 - Tangible fixed assets).
- (iii) Loan from the Vietnam Development Bank - Lao Cai Branch under the following contracts:
- Loan contract No. 02/2009 dated June 13, 2009. The credit limit is VND 315 billion, with a loan term of 120 months from the first disbursement according to the debt acknowledgment. The grace period is 24 months from the first disbursement. The loan purpose is to invest in items of the Bac Ha Hydropower Plant Project. The interest rate for the loan term is specified for each disbursement, and the overdue interest rate is 150% of the loan term rate. The collateral is the total value of assets formed from the construction of the Bac Ha Hydropower Plant Project (Detail in note V.5 - Tangible fixed assets).
  - Development investment credit loan contract No. 05/2006/HĐTD dated December 27, 2006, and its amendments. The credit limit is VND 156 billion, with a loan term of 168 months from the first disbursement (October 31, 2007). The grace period is 49 months from the first loan disbursement. The principal repayment period is 119 months, beginning in November 2011. The loan term interest rate is 7.8% per year on the outstanding balance, and the overdue interest rate is 150% of the loan term rate. The loan purpose is to invest in project items, including resettlement, site clearance, and the procurement of domestically produced equipment such as spillway gates, intake gates, pressure pipes, machine hall cranes, draft tubes, and turbines (if any), in accordance with the approved investment project. The collateral is the total value of assets formed from the construction of the Bac Ha Hydropower Plant Project (Detail in note V.5 - Tangible fixed assets).

**BAC HA HYDROPOWER JOINT STOCK COMPANY**Lung Xa Village, Bao Nhai Commune,  
Lao Cai Province**FORM B 09-DN**Issued under Circular No. 200/2014/TT-BTC  
dated 22 December 2014 issued by the Ministry of Finance**NOTES TO THE FINANCIAL STATEMENTS (CONTINUED)***These notes are an integral part of and should be read in conjunction with the accompanying financial statements***V. INFORMATION SUPPLEMENTING THE ITEMS IN THE BALANCE SHEET (CONTINUED)****10. Equity****a. Movement in owner's equity**

	Owner's contributed capital	Investment and development fund	Retained earnings	Total
	VND	VND	VND	VND
<b>Prior year's opening balance as previously reported</b>	<b>660,000,000,000</b>	<b>7,339,188,153</b>	<b>217,025,361,658</b>	<b>884,364,549,811</b>
Profit for the year	-	-	163,603,114,068	163,603,114,068
Provision for the investment and development fund	-	4,846,128,428	(4,846,128,428)	-
Dividend distribution	-	-	(59,400,000,000)	(59,400,000,000)
Provision for the reward and welfare fund	-	-	(2,217,588,873)	(2,217,588,873)
<b>Current year's opening balance</b>	<b>660,000,000,000</b>	<b>12,185,316,581</b>	<b>314,164,758,425</b>	<b>986,350,075,006</b>
Profit for the year	-	-	167,018,195,631	167,018,195,631
Provision for the investment and development fund (i)	-	2,454,046,711	(2,454,046,711)	-
Dividend distribution (i)	-	-	(66,000,000,000)	(66,000,000,000)
Provision for the reward and welfare fund (i)	-	-	(11,200,555,450)	(11,200,555,450)
<b>Current year's closing balance</b>	<b>660,000,000,000</b>	<b>14,639,363,292</b>	<b>401,528,351,895</b>	<b>1,076,167,715,187</b>

- (i) The Company has distributed 2024 profits in accordance with Resolution of the Annual General Meeting of Shareholders No. 223/2025/NQ-BHHC-DHDCD dated 18 April 2025. Accordingly, the Company has set aside a welfare reward fund, a development investment fund and distributed dividends to shareholders.

**b. Detail of owner's equity**

	Closing balance		Opening balance	
	Ownership ratio	Amount	Ownership ratio	Amount
	%	VND	%	VND
Licogi Corporation - JSC	41.00%	270,629,830,000	41.01%	270,649,830,000
Bac Ha Investment JSC	24.19%	159,666,000,000	24.19%	159,666,000,000
Other shareholders	34.80%	229,704,170,000	34.80%	229,684,170,000
<b>Total</b>	<b>100%</b>	<b>660,000,000,000</b>	<b>100%</b>	<b>660,000,000,000</b>

**NOTES TO THE FINANCIAL STATEMENTS (CONTINUED)***These notes are an integral part of and should be read in conjunction with the accompanying financial statements***V. INFORMATION SUPPLEMENTING THE ITEMS IN THE BALANCE SHEET (CONTINUED)****10. Equity (Continued)****c. Shares**

	<b>Closing balance</b>	<b>Opening balance</b>
	<b>Shares</b>	<b>Shares</b>
<b>Number of shares sold to the public</b>	<b>66,000,000</b>	<b>66,000,000</b>
- Common stock	66,000,000	66,000,000
<b>Number of shares outstanding</b>	<b>66,000,000</b>	<b>66,000,000</b>
- Common stock	66,000,000	66,000,000
Outstanding shares par value (VND/share)	10,000	10,000

**11. Off balance sheet items**

	<b>Closing balance</b>	<b>Opening balance</b>
	<b>VND</b>	<b>VND</b>
<b>Bad debt resolved</b>		
Licogi Corporation - JSC - Licogi No. 01 Branch	4,837,568,040	4,837,568,040
Anh Phuong Hoang Ltd	254,952,997	254,952,997
Binh Phat Construction and Transport Ltd	36,900,576	36,900,576
GNG Industry and Construction JSC	250,000,000	250,000,000
Electricity Construction Survey Enterprise 1	40,710,824	40,710,824
<b>Total</b>	<b>5,420,132,437</b>	<b>5,420,132,437</b>

**12. Business and geographical segments**

A geographical segment is a distinguishable component of a business that engages in the production or supply of products and services within a specific economic environment, where it faces economic risks and benefits different from business segments in other economic environments.

During the year, the company operated only in the field of electricity production, business, and distribution within the northern region (Lao Cai province). Therefore, the company does not prepare segment reports by business line or geographical area.

**VI. INFORMATION SUPPLEMENTING THE ITEMS IN THE INCOME STATEMENT****1. Net revenue from goods sold and services rendered**

	<b>Current year</b>	<b>Prior year</b>
	<b>VND</b>	<b>VND</b>
Revenue from sales of commercial electricity	337,602,932,002	364,125,331,903
<b>Total Gross revenue from goods sold and services rendered</b>	<b>337,602,932,002</b>	<b>364,125,331,903</b>

**2. Cost of goods sold**

	<b>Current year</b>	<b>Prior year</b>
	<b>VND</b>	<b>VND</b>
Cost of sales of commercial electricity	105,406,242,981	120,931,846,913
<b>Total</b>	<b>105,406,242,981</b>	<b>120,931,846,913</b>



**NOTES TO THE FINANCIAL STATEMENTS (CONTINUED)***These notes are an integral part of and should be read in conjunction with the accompanying financial statements***VI. INFORMATION SUPPLEMENTING THE ITEMS IN THE INCOME STATEMENT (CONTINUED)****3. Financial income**

	Current year VND	Prior year VND
Interest on deposits and loans	1,365,387,299	1,095,778,293
<b>Total</b>	<b>1,365,387,299</b>	<b>1,095,778,293</b>

**4. Financial expenses**

	Current year VND	Prior year VND
Interest expense	39,695,888,012	55,015,918,435
<b>Total</b>	<b>39,695,888,012</b>	<b>55,015,918,435</b>

**5. General and administrative expenses**

	Current year VND	Prior year VND
Labor costs	7,123,237,357	5,639,859,394
Taxes, fees	757,294,470	842,112,807
Cost of hired services	3,461,269,566	6,420,078,528
<b>Total</b>	<b>11,341,801,393</b>	<b>12,902,050,729</b>

**6. Other income**

	Current year VND	Prior year VND
Disposal of fixed assets	163,636,364	-
Others	1,000,000,704	744,219
<b>Total</b>	<b>1,163,637,068</b>	<b>744,219</b>

**7. Other expenses**

	Current year VND	Prior year VND
Bad debt write-off	-	5,420,132,437
Handling of advance debt	-	14,000,830
Penalty for late payment of tax and insurance	129,515,952	1,333,370,112
Others	432,467,299	20,000,000
<b>Total</b>	<b>561,983,251</b>	<b>6,787,503,379</b>

**NOTES TO THE FINANCIAL STATEMENTS (CONTINUED)***These notes are an integral part of and should be read in conjunction with the accompanying financial statements***VI. INFORMATION SUPPLEMENTING THE ITEMS IN THE INCOME STATEMENT (CONTINUED)****8. Current corporate income tax expense**

	Current year VND	Prior year VND
<b>Accounting profit before tax</b>	<b>183,126,040,732</b>	<b>169,584,534,959</b>
<b>Adjustment for taxable income</b>	<b>(23,211,226,790)</b>	<b>(50,826,646,826)</b>
Adjustments increase	561,983,251	6,787,503,379
Invalid costs	561,983,251	6,787,503,379
Reduced adjustments	(23,773,210,041)	(57,614,150,205)
<i>Interest expenses from previous years cannot be deducted and carried over to this year according to Decree 20/2025/ND-CP</i>	(23,773,210,041)	(57,614,150,205)
<b>Income subject to corporate income tax</b>	<b>159,914,813,942</b>	<b>118,757,888,133</b>
- Taxable income with incentives	158,751,176,874	118,757,143,914
- Taxable income without incentives	1,163,637,068	744,219
Preferential tax rate	10%	10%
Normal tax rate	20%	20%
<b>Corporate income tax</b>	<b>16,107,845,101</b>	<b>11,875,863,235</b>
<i>Tax incentives</i>	-	5,937,857,196
<b>Collect corporate income tax from previous years</b>	-	<b>43,414,851</b>
<b>Current corporate income tax expense</b>	<b>16,107,845,101</b>	<b>5,981,420,891</b>

**9. Basic/Diluted earnings per share**

	Current year VND	Prior year (re-presentation) VND
Net profit after corporate income tax	167,018,195,631	163,603,114,068
Minus: Deduction from welfare reward fund (*)	(11,434,357,909)	(11,200,555,450)
<b>Profit or loss attributable to ordinary shareholders</b>	<b>155,583,837,722</b>	<b>152,402,558,618</b>
Average ordinary shares in circulation for the year	66,000,000	66,000,000
<b>Basic earnings per share</b>	<b>2,357</b>	<b>2,309</b>

(\*) The estimated reward and welfare fund for the fiscal year ending 31 December 2025, is calculated by applying the percentage of the reward and welfare fund set aside from the after-tax profit of 2024 to the undistributed after-tax profit of the fiscal year ending 31 December 2025.

Diluted earnings per share: The Company did not have any potential ordinary shares with a dilutive effect on earnings per share during the financial year and up to the date of these financial statements. Therefore, diluted earnings per share is equal to basic earnings per share.

The company adjusted the basic earnings per share indicator for the fiscal year ending 31 December 2024, due to the impact of the allocation to the reward and welfare fund in accordance with the Annual General Meeting of Shareholders' Resolution on 18 April 2025, regarding the distribution of after-tax profits for 2024 as follows:

**NOTES TO THE FINANCIAL STATEMENTS (CONTINUED)***These notes are an integral part of and should be read in conjunction with the accompanying financial statements***VI. INFORMATION SUPPLEMENTING THE ITEMS IN THE INCOME STATEMENT (CONTINUED)****9. Basic/Diluted earnings per share (Continued)**

	Number reported VND	Adjust VND	Restatement VND
Net profit after corporate income	163,603,114,068	-	163,603,114,068
Minus: Deduction from welfare reward fund	(3,368,916,091)	(7,831,639,359)	(11,200,555,450)
<b>Profit/loss to calculate basic earnings per share</b>	<b>160,234,197,977</b>	<b>(7,831,639,359)</b>	<b>152,402,558,618</b>
Weighted average number of common shares to calculate basic earnings per share	66,000,000	-	66,000,000
<b>Basic earnings per share</b>	<b>2,428</b>	<b>(119)</b>	<b>2,309</b>

**10. Production cost by nature**

	Current year VND	Prior year VND
Labor costs	13,199,751,657	16,224,214,842
Fixed asset depreciation costs	88,915,807,393	101,156,058,000
Taxes, fees	757,294,470	842,112,807
Outsourced service costs & other cash	13,875,190,854	15,611,511,993
<b>Total</b>	<b>116,748,044,374</b>	<b>133,833,897,642</b>

**VII. OTHER INFORMATION****1. Commitment to lease operations**

The company signed land lease contract No. 314/HĐTD on 9 September 2008, with the People's Committee of Lao Cai Province for the purpose of constructing the Bac Ha Hydropower Plant. The lease term is from 13 September 2007, to 30 December 2047. The leased land area is 8,274,121 square meters, covering the districts of Bac Ha, Muong Khuong, and Si Ma Cai in Lao Cai Province. Under this contract, the company must pay annual land rental fees until the contract expiration date in accordance with current state regulations.

According to Decision No. 1347/QĐ-CT dated 26 June 2014, by the Director of the Lao Cai Provincial Tax Department on land rent exemption, the company is exempt from land rental fees for 19 years, from 13 September 2007, to 31 August 2026, equivalent to an amount of VND 90,711,663,000.

**2. Related party transactions and balances****List of related parties:****Related parties**

Licogi Corporation - JSC  
Licogi Corporation - JSC - Licogi No. 01 Branch  
20 Foundation Engineering and Construction JSC  
Board of Directors, Management board, Board of

**Relationship**

Major shareholder  
with the same major shareholder  
with the same major shareholder  
Management

**NOTES TO THE FINANCIAL STATEMENTS (CONTINUED)***These notes are an integral part of and should be read in conjunction with the accompanying financial statements***VII. OTHER INFORMATION (CONTINUED)****2. Related party transactions and balances (Continued)***During the year, the Company entered into the following significant transactions with its related parties:*

	Current year VND	Prior year VND
<b>Dividends paid</b>	<b>27,062,983,000</b>	<b>24,358,484,700</b>
Licogi Corporation - JSC	27,062,983,000	24,358,484,700
<b>Debt forgiveness</b>	<b>-</b>	<b>4,837,568,040</b>
Licogi Corporation - JSC - Licogi No. 01 Branch	-	4,837,568,040

*Significant related party balances as at the balance sheet date were as follows:*

	Closing balance VND	Opening balance VND
<b>Short-term trade payables</b>	<b>619,248,529</b>	<b>619,248,529</b>
20 Foundation Engineering and Construction JSC	619,248,529	619,248,529

*The income of the Board of Directors, the remuneration of the Board of General Directors and the Board of Supervisory during the year is as follows:*

	Position	Current year VND	Prior year VND
Mr. Dong Quoc Cuong	Chairman of Board of	326,000,000	204,000,000
Mr. Phan Thanh Hai	Vice Chairman of Board of	291,000,000	170,000,000
Mr. Nguyen Canh Son	Member of Board of Directors	256,000,000	136,000,000
Mr. Nguyen Danh Quan	Member of Board of Directors	256,000,000	136,000,000
Mr. Nguyen Thanh Hung	Member of Board of Directors and General Director	1,227,291,857	1,012,987,859
Mr. Nguyen Van Tinh	Deputy General Director	729,024,237	659,043,058
Mr. Pham Ngoc Tan	Head of the Supervisory Board	256,000,000	136,000,000
Mr. Nguyen Anh Dung	Member of Supervisory Board	221,000,000	102,000,000
Mr. Do Van Chinh	Member of Supervisory Board	221,000,000	102,000,000
<b>Total</b>		<b>3,783,316,094</b>	<b>2,658,030,917</b>

**3. Subsequent events**

There have been no significant events occurring after the balance sheet date which would require adjustments or disclosures to be made in the financial statements.

  
 Ha Thi Thuy  
Preparer

  
 Ta Hong Dieu  
Chief Accountant

  
 Nguyen Thanh Hung  
Chief Executive Officer  
10 March 2026



Số: 218/2026/TTr-BHHC-HĐQT

Hà Nội ngày 23 tháng 03 năm 2026

**TỜ TRÌNH**

Về phương án phân phối lợi nhuận năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật doanh nghiệp số 76/2025/QH15;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/01/2008 và điều lệ sửa đổi bổ sung lần 5 được ĐHĐCĐ thông qua ngày 30/05/2022;

Căn cứ kết quả SXKD năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán Quốc Tế (iCPA);

Căn cứ báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/ 2025 của Công ty đã kiểm toán.

Hội đồng quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận:

Đơn vị: đồng

1	Lợi nhuận sau thuế 2025	167.018.195.631
2	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển sang năm 2025	234.510.156.264
3	Lợi nhuận năm 2025 dùng để phân phối [(1)+(2)]	401.528.351.895
4	Trích lập quỹ đầu tư phát triển (1.5%)	2.505.272.934
5	Trích lập quỹ phúc lợi khen thưởng (5%)	8.350.909.782
6	Thưởng HĐQT, BKS và BDH theo Nghị Quyết ĐHĐCĐ Số: 223/2025/NQ-BHHC-ĐHĐCĐ ngày 18/04/2025	2.895.062.599
7	Lợi nhuận còn lại sau thuế để chia cổ tức [(3)-(4)-(5)-(6)]	387.777.106.580
8	Chi cổ tức dự kiến tối thiểu cho các cổ đông (12%)	79.200.000.000
9	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển sang năm sau	308.577.106.580

2. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT căn cứ vào dòng tiền của công ty quyết định thời gian chi trả cổ tức năm 2025 theo phương án trên cho phù hợp.

Kính đề nghị Đại hội đồng Cổ đông Công ty xem xét phê duyệt.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- UVHĐQT, BKS (email);
- Lưu HĐQT, TCHC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



ĐỒNG QUỐC CƯỜNG

## TỜ TRÌNH

Về việc lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà

Thực hiện nghĩa vụ được quy định tại Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành, Ban kiểm soát Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà (BHHC) kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách các Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 của BHHC như sau:

### 1. Các tiêu thức lựa chọn công ty kiểm toán độc lập

- Là Công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các Công ty đại chúng năm 2026;
- Có kinh nghiệm kiểm toán đối với các Công ty đại chúng, Công ty niêm yết;
- Có uy tín về chất lượng kiểm toán, đặc biệt với các Công ty có tổng tài sản lớn như BHHC;
- Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;
- Đáp ứng được yêu cầu của BHHC về phạm vi và tiến độ kiểm toán;
- Có mức phí kiểm toán hợp lý so với chất lượng kiểm toán mang lại.

### 2. Danh sách các Công ty kiểm toán

Trên cơ sở các tiêu thức lựa chọn trên, Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà kính đề xuất Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua danh sách các Công ty kiểm toán sẽ được lựa chọn làm đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 như sau:

- Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY (UHY);
- Công ty TNHH kiểm toán Quốc Tế (iCPA);
- Công ty TNHH kiểm toán VACO (VACO);
- Công ty TNHH kiểm toán An Việt.

### 3. Đề xuất về việc lựa chọn Công ty kiểm toán

- Kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua các tiêu chí lựa chọn và danh sách các Công ty kiểm toán như trên;
- Đại hội đồng Cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thực hiện việc lựa chọn một trong các Công ty kiểm toán nêu trên.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt.

#### Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: TCHC, BKS.

TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN



Phạm Ngọc Tân

## TỜ TRÌNH

Về việc thông qua quyết toán thù lao năm 2025 và dự toán thù lao năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà

*Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà đã được Đại hội đồng cổ đông sáng lập thông qua ngày 28/01/2008 và điều lệ sửa đổi bổ sung lần 5 ngày 30/05/2022 được ĐHĐCĐ thông qua.*

Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết toán thù lao năm 2025 và dự toán thù lao năm 2026 cho các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát và Người phụ trách quản trị Công ty cụ thể như sau:

### I. Quyết toán thù lao năm 2025.

Thù lao năm 2025 đã chi trả:	2.083.000.000 VNĐ;
Trong đó:	
- Thù lao HĐQT:	1.385.000.000 VNĐ
- Thù lao Ban kiểm soát:	698.000.000 VNĐ

### II. Dự toán thù lao năm 2026

Mức thù lao của HĐQT, BKS và Người phụ trách quản trị Công ty kiêm Thư ký Công ty chưa bao gồm thuế thu nhập cá nhân như sau:

TT	Chức danh	Mức thù lao/tháng (đồng)	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	20.000.000	Kiểm nhiệm
2	Phó chủ tịch HĐQT	18.000.000	Kiểm nhiệm
3	Thành viên HĐQT	16.000.000	Kiểm nhiệm
4	Trưởng BKS	16.000.000	Kiểm nhiệm
5	Thành viên BKS	14.000.000	Kiểm nhiệm
6	Người phụ trách quản trị Công ty kiêm thư ký Công ty	8.000.000	Kiểm nhiệm

### III. Các nội dung khác

1. Các chi phí khác phục vụ cho hoạt động của HĐQT, BKS và lương của cán bộ trong các tiểu ban giúp việc (nếu có), HĐQT Công ty đề nghị Đại hội đồng cổ đông giao cho HĐQT phê duyệt. Các chi phí này được tính vào chi phí quản lý doanh nghiệp.

2. Ngoài ra các thành viên HĐQT, BKS và các cán bộ trong các tiểu ban giúp việc (nếu có) còn được hưởng các chế độ khác theo quy định của Công ty.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét, phê duyệt.

Xin trân trọng cảm ơn!

*Nơi nhận:* 

Như kính gửi;

UVHĐQT, BKS (email);

Lưu HĐQT, TCHC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**CHỦ TỊCH**

**Đổng Quốc Cường**



Số: 221/2026/TTr-BHHC-HĐQT

Lào Cai, ngày 23 tháng 03 năm 2026

## TỜ TRÌNH

Về việc bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Thủy điện Bắc Hà

### Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;
- Căn cứ Quyết định 36/2025/QĐ-TTg ngày 29/09/2025 về Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam do Thủ tướng Chính phủ ban hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thủy điện Bắc Hà đã được cổ đông sáng lập thông qua ngày 28/01/2008 và Điều lệ sửa đổi bổ sung lần 5 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 30/05/2022;

Để đáp ứng nhu cầu phát triển sản xuất kinh doanh và phù hợp với thực tế hoạt động của Công ty trong thời gian tới, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 phê duyệt bổ sung các ngành, nghề kinh doanh, cụ thể như sau:

### 1. Các mã, tên ngành nghề bổ sung:

STT	Mã ngành	Tên ngành nghề
1	0810	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét
2	4673	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng
3	4752	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính, vật liệu và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng
4	5021	Vận tải hành khách đường thủy nội địa
5	5222	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy

2. ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 giao cho Tổng giám đốc làm việc với cơ quan chức năng để bổ sung các nội dung trên vào Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty.

Xin trân trọng cảm ơn!

**Nơi nhận:** 

- Như kính gửi;
- HĐQT, Ban kiểm soát đề b/c;
- Lưu: TCHC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**  
  
**Đông Quốc Cường**

## TỜ TRÌNH

Về việc thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ  
Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020; số 76/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật doanh nghiệp năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/1/2008 (Điều lệ năm 2008); Điều lệ sửa đổi bổ sung lần 5 ngày 30/05/2022.

Nhằm tuân thủ quy định của pháp luật, đồng thời bổ sung, sửa đổi những nội dung phù hợp với thực tiễn quản trị và điều hành, Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức rà soát Điều lệ Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 thông qua nội dung dự thảo sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà, cụ thể như sau:

### I. Nguyên tắc sửa đổi, bổ sung Điều lệ

Việc sửa đổi, bổ sung điều lệ được tiến hành đảm bảo tuân thủ các nguyên tắc sau: Các nội dung của dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung phải đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành, đặc biệt là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020; số 76/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật doanh nghiệp năm 2020.

### II. Đề xuất

Để đảm bảo việc sửa đổi Điều lệ Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà hiện hành tuân thủ quy định tại Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020; số 76/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật doanh nghiệp năm 2020, cũng như phù hợp với những quy định hiện hành có liên quan, Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 thông qua dự thảo sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty năm 2026 như sau:

1. Thông qua nội dung dự thảo sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty năm 2026  
(Xin gửi dự thảo sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty năm 2026 kèm theo)

2. Giao cho Hội đồng quản trị thực hiện việc sửa chữa chính tả, bổ sung các nội dung được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 vào Điều lệ Công ty và tiến hành các thủ tục cần thiết để ban hành và đăng ký bản Điều lệ này tại cơ quan nhà nước theo quy định.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét và thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận: 

- Như kính gửi;
- UVHĐQT, BKS (email);
- Lưu HĐQT, TCHC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Đông Quốc Cường

**DỰ THẢO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ  
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN BẮC HÀ**

(Kèm theo tờ trình số: 222 /2026/TTr-BHHC-HĐQT ngày 23 tháng 03 năm 2026 của HĐQT  
Công ty CP TĐ Bắc Hà)

TT	Vị trí dự thảo	Điều lệ năm 2022 (Điều lệ sửa đổi bổ sung lần 5)	Dự thảo Điều lệ năm 2026 (Điều lệ sửa đổi, bổ sung lần 6)	Giải trình lý do sửa đổi, bổ sung
1.	Sửa đổi khoản 3 điều 2	3. Địa chỉ trụ sở chính: xã Cốc Ly, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai	3.Địa chỉ trụ sở chính: Thôn Lùng Xa, xã Bảo Nhai, tỉnh Lào Cai	Sửa đổi cho phù hợp với địa chỉ sau thay đổi địa giới hành chính của Nhà nước.
2.	Bổ sung khoản 1 điều 4	1. Ngành nghề kinh doanh của Công ty. .....	1. Ngành nghề kinh doanh của Công ty. ..... (Theo phụ lục số 01 kèm theo)	Sửa đổi cho phù hợp với nhu cầu thực tế hiện nay của Công ty.

Phụ lục số 01. Các tên ngành nghề bổ sung vào khoản 1 điều 4 của Điều lệ Công ty

STT	Mã ngành	Tên ngành nghề
1	0810	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét
2	4673	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng
3	4752	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính, vật liệu và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng
4	5021	Vận tải hành khách đường thủy nội địa
5	5222	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy

**TỜ TRÌNH**

Về việc hết nhiệm kỳ 2021-2026 của thành viên HĐQT và BKS;  
Thông qua số lượng thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát  
nhiệm kỳ 2026-2031

**Kính gửi: Đại Hội Đồng Cổ đông Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và Luật doanh nghiệp sửa đổi số 76/2025/QH15 ngày 17/06/2025;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần thủy điện Bắc Hà đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/1/2008 và điều lệ sửa đổi bổ sung lần 5 ngày 30/05/2022;

Căn cứ đơn đề cử của các cổ đông lớn và nhóm cổ đông về việc tham gia ứng cử thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2026-2031 của Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà;

Căn cứ Danh sách cổ đông của Công ty Cổ phần Thủy điện Bắc Hà chốt ngày 18/3/2026;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần thủy điện Bắc Hà kính trình ĐHĐCĐ thông qua nội các dung sau:

**I. Thông qua việc hết nhiệm kỳ 2021-2026 thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát:**

Theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty, Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026 của Công ty Cổ phần Thủy điện Bắc Hà hết nhiệm kỳ và được bầu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026. Vì vậy, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội cổ đông cổ đông thường niên năm 2026 xem xét thông qua.

**II. Thông qua số lượng thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031 gồm:**

Số lượng thành viên Hội đồng quản trị: 05 người ( trong đó có 01 người là Chủ tịch Hội đồng quản trị, 01 người là Phó chủ tịch HĐQT)

Số lượng thành viên Ban kiểm soát: 03 người ( trong đó có 01 người là Trưởng Ban kiểm soát).

Kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 xem xét và thông qua.

**Trân trọng cảm ơn!**

**Nơi nhận:** 

- Như kính gửi;
- UVHĐQT, BKS (email);
- Lưu HĐQT, TCHC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**  
  
**Đông Quốc Cường**